

LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH'S
Boulevard, Norodom, N° 7

閩新省陸

IMR. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ SÁU

JEUDI 4 JUILLET 1912

SỐ 230

NGÀY 20 THÁNG NĂM, NĂM NHÂM-TÌ

MỤC LỤC

- | | |
|---------------------------------|--|
| 1 - Tiệm tiệm nhì tẩn. | 12 - Ngoại sử truyền. |
| 2 - Lời rao cần kíp. | 13 - Trái cảm. |
| 3 - Tại phòng Canh-nông Nam-kỳ. | 14 - Thor tín. |
| 4 - Gia hòa hạnh. | 15 - Đồ ai biết làm sao những người bạn biển hay khương cường tráng kiện huòn? |
| 5 - Nam-kỳ thời sự. | 16 - Trục luận. |
| 6 - Huỳnh Hưng tiểu truyện. | 17 - Quan tự dạng pháp. |
| 7 - Tàu chim. | 18 - Quan hình biên vịnh. |
| 8 - Kim-Vân-Kiều tẩn truyện. | 19 - Thor tín vãng lai. |
| 9 - Erratum. | 20 - Lời rao. |
| 10 - Học vấn môn loại. | 21 - Gáo bạch. |
| 11 - Cách vật luận. | |

TỜ LỤC-TỈNH-TÂN-VÂN CÓ BÁN LẺ:

Tại Sài Gòn: Lục-ảnh-khách-san, Chiền-nam-lâu, Nam-hồng-phát, Trùng-cửu, trước Bason, Đất-lồ, Bả-chiền.

Tại Chợ Lớn: liêm Lạc-an-thành, Vạng-nghi-tần, rue des Marins và tiệm Nghi-tần rue Paris. Cũng có bán lẻ tại n° 7 Boulevard Norodom nữa.

GIÁ BÁN NHỰT TRINH:
Mua một 12 tháng 5 \$00
6 3 \$00
Mua chừa 12 tháng 6 \$00
6 5 \$00

GIÁ BÁN LẺ
TỜ SỐ 010

Quán

Ain-tôn
Mua nhứt trăn-lũ gọi
thờ và bạc, phai để nhứt
vây LỤC TỈNH TÂN
VÂN - SAIGON

NHÀ ĐẠI THƯƠNG

DANH HIỆU LÀ

COURTINAT VÀ CÔNG-TY

TẠI THÀNH LYON VÀ SAIGON

DƯƠNG CATINAT MÓN BÀI SỐ 96-98-100-102 104-106-108
KHAÍ DỤNG NĂM 1885



Tron cõi Đông-Dương này, từ đĩ ba mươi năm ngoài rồi, ai ai lại chẳng hiểu hiệu dù như trên đây là ch'ác chắn, xinh đẹp nhe nhân hơn hết, và lại giá rẻ vô cùng. Nay khi chừ vị có mua dù xin hãy nài cho thiêt hiệu này sẽ mua. Những dù hiệu này thì tại Sài Gòn nhà đại thương Courtinat và Công-ty, tại Chợ Lớn mấy tiệm có danh, cũng các tiệm trong lục quận đều có.

Nhà này bán lẽ đủ thứ hàng hóa hơn các nhà tại Saigon, và chẳng nệ mua nhiều hay ít.

Như ai muốn dùng hàng giê chí thì hãy đến đó, vì nơi ấy có đủ hàng của người Annam dùng như: Tô tây, hàng tây, thủy ba, sùng, lục soạn, địa, nữ, lụa, vân vân...

Hoặc ai muốn dùng đồ vật kiện trong nhà như: Ghế cây kiêu « Thonet », giường sắt, mùng, nệm, mền, gối, bàn tủ bằng cây Hongkong; kiến lớn chạm khắc lấm và tốt vô song (glace de Venise).

Lại nơi đó cũng có nhiều xe máy, đạp hiệu « Ibis » giá 55\$ 00 và đồ dùng theo xe máy, giầy kiêu mới khéo và chắc chắn mà giá rẻ.

Còn như tủ sắt hiệu « Hummer » là tốt chắc hơn các thứ tủ dùng từ lâu nay, không cháy mà chia khóa không bắt chước được, thì cũng có một nhà này có trữ mà thôi. Và cũng có bán nhiều đồ dùng theo cuộc hành lý; dầu, thơm, đồ nữ trang, hộp xoàn và thủy tinh; máy nôi hiệu « Pathé » đèn chùng bằng đá cẩm thạch.

Thủy xoàn nọi đây lớn nhỏ đủ thứ giá cao thấp tùy theo hạng.

NĂM THỨ SÁU, SỐ 230

LỤC TỈNH TÂN VÂN

GIÁ BÁN NHẬT TRÌNH

Mua mỗi 12 tháng... 5 \$ 00
6 tháng... 3 00
3 tháng... 1 75

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BẢO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số : 0 \$ 10

AI MUỐN mua như
trình thì gửi thơ và bạc,
phải để như vậy :
Lục-tỉnh-tân-vân -- Saigon.

LỜI RAO CẦN KÍP

Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VÂN nay đã nổi cỡ mỗi trương ra cho rộng hơn xưa và chia làm ba gian, lại in thức chữ nhỏ nhiều bài vì nay đã thêm dạng nhiều tay lái-ba lồi-lạc, hùng biên cao dầm.

Trong những bài cỡ sẽ thấy nhiều đến cần kỹ lắm và nhiều hình ảnh khéo vẽ. Nay nên Bồn-quản nhất định **BÁN MẬT** mà thôi, bởi đã xuất nhiều tiền-bạc mà chính tư chương báo. Tuy vậy cũng cứ bán trọn nam **5 \$ 00** mà thôi. . . . Có bán lẻ cũng Saigon và Chợ-lớn.

Bồn-quản lại có ý muốn cho những kẻ chẳng dưng máy dư dả, cũng có thể đọc báo-chương này dưng, tiền từ này dưng bán mỗi ba tháng là **1 \$ 75**.

PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales, tarif spécial pour les Officiers ministériels. On traite à forfait.

BỔ-CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thơ đến Bồn-quản thì Bồn-quản sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về **việc hộ** và lời rao theo **luật buộ** thì có giá riêng cho **các quan chức-vụ**.

Xin gửi thơ thương nghị.

TIỆM TIỆM NH! TẮN

Kể từ ngày 14 Juillet tới đây, tờ Báo-chương này mở thêm rộng nữa có ấn hành lời kiết-nhận Hội Phái-viên Phòng Canh-Nông Saigon luận bản trong các kỳ nhóm và có làm hải luận cách làm ruộng theo đời văn-minh.

Tuy thêm vậy mà giá cũng y như trước.

Bồn-quản cần tự.

LỜI RAO CẦN KÍP

Bồn-quản xin chư **khẩn quan** trong việc **gửi tiền/bạc thơ từ** cho Bồn-quản thì **phải để như vậy**:

Monsieur **SCHNEIDER** Chủ-nhơn
Tờ LỤC-TỈNH-TÂN-VÂN
Saigon.

TẠI PHÒNG CANH-NÔNG NAM-KỲ

A la Chambre d'Agriculture
VISITE DU GOUVERNEUR

HỘI NHÓM NGÀY 2 AVRIL 1912

đang làm giờ ba khác tối

Có quan Thống đốc Destenay đến viếng

Khí các Ngh-viên tề-tu rồi, thì ông Chánh chủ hội liền tỏ cho chư vị ấy rõ rằng: đến chừ giờ sẽ có quan Thống-dốc Nam-kỳ, Destenay đến viếng, nên xin hãy đình qua giờ ấy sẽ mở hội.

Chứng đúng chừ giờ, quan Thống-dốc tới nơi, thì cả thầy đồng nghinh tiếp. Ông Chánh chủ hội Girard bên đem mỗi vị ngh-viên ra mắt ngài, xong rồi mới thỉnh quan Thống-dốc tọa tr Hội-chủ chỉ vị, còn ông chánh chủ hội thì ngồi lại phía hữu và ông Phó-chủ-hội ngồi qua phía tả, (theo lẽ nghĩa Langsa).

Chư ngh-viên an vị rồi quan Thống-dốc bên tỏ mấy lời giảng luận như sau đây :

Ông Chánh chủ-hội cùng chư vị ngh-viên,

Chư-công chớ tưởng rằng: ta có ý diễn-thuyết dòng-dài, vì hôm nay ta dốc lòng đến đây dặng viếng chư ngh-viên là kể thay mặt cho các nhà nông-phu mà thôi.

Vấn ta có từng chánh nơi Trung-Bắc-lưỡng-kỳ đã lâu, nghĩa là cõi Nam-trung này là một xứ ta chưa từng quen biết, song là một xứ dễ làm mè người lắm, khiến cho ta vừa lòng là khi trước tại ngoài Trung-kỳ và Bắc-kỳ ta cai trị dân Nam-việt, nay cũng trị dân Nam-việt nữa là một thứ dân hữu tình mến-cảm, vì ta lấy lòng nhơn chánh mà điều-dộ nghiệp nông của nó có lòng ra sức lẫn bộ luôn.

Tuy ta mới đảo-nhậm nơi phủ-tức chi địa này chừ mấy nhiều ngày, chớ ta đã đi vãng dặng một vài tỉnh

rồi thì sự nông vụ tận thời của những thuộc dân Langsa cũng cùng người bôn-địa làm cho ta rất nên cảm xúc.

Bởi ấy hôm nay ta lấy làm khen ngợi những dân ấy là: Langsa và Annam thấy đều biết lập giềng-mối cũ-viên đảng nên gương.

Xứ Nam-kỳ từ xưa nhân này thường niên trúng mùa đầy đầy, duy mỗi hai năm đầy mất phải cuộc biến-hóa-tai thất phát mà thôi. Sự rủi-ro này ít cũng chóng qua, và chẳng hề làm cho nhà nông hay là dục dâm chí cả của nhà nông cho nổi. Năm nay khí tinh số chung niên chỉ cho khỏi thất thu, ấy là lần thứ nhì đó. Song đất Nam-kỳ nhờ nơi địa ốc điền-phi mà luot động, nên ta chất hậu-lai sẽ vững-bền chẳng chút lo sợ.

Ở chư-vị ở, cái gánh nặng của ta lần-trong hội khó nhọc này ít sẽ trở nên nhẹ-nhau dạng, song phải nhớ chư vị thuộc-viên Langsa cũng Annam, trọng xứ cho, hết lòng phấn-chấn mà trợ-lực về phần chánh-sự ta, trong cõi Nam-trung này, là xứ phước-địa khi xưa.

Vậy ta trông cậy chư-công đầy chẳng phụ lời, sớm tối sẽ giúp ta cho thành sự.

Chư vị thuộc-viên Langsa khá trông ta như một kẻ dẫn-lộ rất nên trung-hậu, như một người Việt-nam lịch-lãm mọi điều, sẵn lòng chủ-trương cho chư-vị, lại là một đứng cai-trị hàng-hội và công-chánh chẳng hề phụ-ray lưỡng-dân.

Chư-vị thuộc-viên Annam khá trông ta là một người bằng-hữu rất tri-kỹ của chư-vị đó, đã rõ lực chư-công, hiểu chí chư-công và hằng sẵn lòng giúp cho chư-công đạt kỳ sở nguyện trong các quyền lợi của chư-công.

Vậy ta xin cả thầy chư vị Tây-Nam hội-dồng hãy đứng e-nệ chỉ cả, nếu có việc thì hãy đến viếng ta và tỏ cho ta hiểu; vì ta muốn rõ biết trí ý của chư-công. Ta sẽ lấy làm vui mà tiếp

chư-công, vì sự rõ-thông truy-chư-công ấy sẽ giúp ta trong cái quyền nhậm-dại trách-trọng của Chánh-phủ đã tin-cậy mà phụ-thác cho ta đây.

Ông Chánh-chủ-hội Girard đáp từ

Khí quan Thống-dốc đang lời thì ông Chánh-chủ-hội Girard ben đứng dậy mà đáp từ như vậy:

Ban quan Thống-dốc Nam-kỳ.

Xin phép Thượng-quan trước hết nhơn danh riêng phần tôi, và sau nữa nhơn-danh của Canh-nông-phong, nhơn-danh các thuộc-dân Langsa và các nhà nông phu Nam-việt, cùng nhơn-danh chư vị công-tru công-lực với chúng tôi, mà ta ơn Thượng-quan đã có lòng hạ-cổ, đến đây quyền nhậm nghị-trưởng trong kỳ hội này, là kỳ thứ nhứt hết kể từ ngày Thượng-quan đảo nhậm Nam-kỳ.

Thượng-quan đã to mảy lời ấy, van tít mà phân minh, lại thanh tao qua dỏi rằng: Chặng ta hôm nay đây là lúc đang buồn-bã mà băng qua giữa cái hội-đen văn-bạc; bởi ấy mảy lời khuyến-khích của Thượng-quan đang con khốn-khó này, thật là rất cảm xúc lâm-tinh chúng tôi lắm đó.

Và bọn tôi đây, cùng những kẻ đã phụ-thác phân-sự cho bọn tôi và cả thấy dân Nam-việt cũng đồng một ý như Thượng-quan mà vững lòng tin cậy sự địa-ốc điền-phi của xứ ta từ xưa nói tiếng.

Thượng-quan lại khiến bọn tôi giúp trị với Thượng-quan, thì bọn tôi xin lấy hết lòng trung-hậu thuận-tùng mà trợ-lực với Thượng-quan bất câu là lúc nào.

Những lời khuyến-khích của Thượng-quan này đều tác dạ vững theo.

May vì tôi có phước, mà đại-diện cho phòng Canh-nông Nam-kỳ này, nên tôi lấy làm dất chí, thay mặt cho phòng Canh-nông, mà tỏ với Thượng-

quan rằng: Cái chỗ Thượng-quan Thượng-quan đương ấy thế, thì tôi nhâm rất đúng với công, và tôi cũng với Thượng-quan rằng: sẽ làm như tro-lực cho Thượng-quan, lại cả lấy những nông phu Langsa và Nam-việt mà bọn tôi đại-diện đây đồng một chí theo dưới vòng kiem-đo của Thượng-quan, mà dùng hết bình sinh chỉ lực làm cho xứ này càng ngày càng trở nên phước-địa.

Sự đang thì mà chúng tôi lại gặp băng qua cái hội-đen lời văn-bạc sẽ làm cho chúng tôi vững chắc lòng can-dảm, và giục chúng tôi chống-vững với cái tai trời sách nước mây mù ni. Tuy chúng tôi chưa khỏi thử-vong tai-họa, song chúng tôi nay đã rõ thấy cái triệu kiệt-trường về sau rồi, là nhờ đức khoan hậu Thượng-quan lại có đến thuộc dân và những người sùng-dã, trong con khốn-khó này.

Rốt hết tôi xin kính-chúc cho quan Thống-dốc cai-trị bền-vững và lâu dài cõi Nam-trung.

Quan Thống-dốc lại nói như vậy:

Ở chư-công, ta thấy những giấy-toi của ban tình trong kỳ hội này cả chân, cả voi. Song ta chưa rõ hết những mảy lời này, vậy nay đây chư-công vì có đến chỉ cho ta, thì ta lấy làm vui đẹp mà xin lập từ.

Trong trọn một giờ đồng hồ, nhóm bàn luận nhiều điều, như là làm mừng của người mới mà Haffner thưa cho hội rõ. Nhiều nghị sự luận bàn. Quan Thống-dốc lại hứa với phòng Canh-nông rằng: sự ngan cần không cho lưu-giáo cần là một việc cùng thể mới khả. Và lại năm ngoài đã có cảm một làm cho ngài đã trông sự quan trọng cây chẳng hề cảm vậy nữa.

Sau rồi quan Tổng-thống có dân bảo như vậy:

Ở chư-công, ta xin nhất lại một lần nữa rằng: Khí nào chư-công có đều chỉ hay

chỉ cho ta, có sự chỉ phân giải với ta, có việc chỉ ich chung cho thiên-hạ muốn tỏ đến ta, thì thật ta lấy làm vui vẻ mà tiếp chur công làm, dầu từ người hay là tron ty cũng đừng ngại chi hết. Và ta cũng ước cho có giờ rảnh, dặng mà đến xem công việc của chur-công cho thường.

Lúc ấy đã 10 giờ 15 phút quan Thống-dốc Destenay bèn từ giả phòng Canh-nông. Cả thầy đồng*đưa ngài ra đến xe tự-chuyển mà hồi đình.

GIÁ HÓA HẠNG

(Mercuriale)

GIÁ LÚA GẠO

Lúa.....	từ 4 \$40	một tạ 68 kil.
Gạo.....	từ 5 70	một tạ 60k 700
Tấm.....	từ 5 10	một tạ annam.
Bột.....	từ 2 10	—
Dầu-cá.....	từ 10 25	—
Dừa-khò.....	từ 10 80	—

NAM-KỶ THỜI SỰ

(Chronique Locale)

Xử tử. — Grom mây đã chộ đi Long-xuyên dặng chêm Ng-vân-Cảnh kêu là Ất.

Ông Kỳ-lân Tiên-sanh

(Effets de la foudre)

Kinh ít lời ông dặng rờ.

Vì năm 1906 tại làng Lộc-hưng, Tây-ninh, có cái nhà của tên Thôn-trưởng-Nghĩa, nhà này ở về đồng trắng đất giồng, hồi 3 giờ chiều, trời dưng vẫn vù phát mưa đồng thỉnh linh, sét một tiếng lớn, ngó lại sau nhà thấy cây dừa đứt ngọn, kể nghe sét luôn tiếng nữa, thì nhà trủ liền cắt ngou lửa **xanh xanh** dường như lửa rượu cháy vậy, kể phát nhà lớn cũng cháy luôn, nội nhà hoảng hốt la làng lên, cả xóm đều chạy tới đủ, một đều là là lửa cứ cháy luồn dưới mái tranh, mà hề **tưới nước** nhiều thì ngon lửa càng cao quạ còn một lớp thì lo mà don đồ trong nhà ra, nào là rương, ghế, ngựa ba, tr, đều đem rạ khỏi cháy hết, có một tên vô xách tấm bình phong ra vừa khỏi sân, thì lửa cũng cháy tấm ấy, làm phải buồn xuống, ngó lại đồng rương, ghế, don khi này ngoài sân, thì cũng cắt ngọn lửa hào **xanh lét**, hề **tưới nước** vào thì

ngon lửa cao hơn, có hai tên ở lân cận thấy sự khốn cùng nóng lòng, còn 1 bó xe và ở cách nhà **chúng 20** thước langsa cũng sợ cháy nữa, lại mang ách mà chạy cho khỏi cháy, một đôi thì nó cũng cháy nữa, là một đều rất lạ, lửa đầu cũng kỳ, duy có cón sót lại người ta đó mà thôi, từ đó đến nay, ai nấy lấy làm bực bời, vì không hiểu lửa tại đâu mà ra, lại đồ của nó nhà đó don chạy đầu thì lửa cũng theo mà cháy, một đều rất lạ xin ông rông lòng cắt nghĩa dùm, đôi ơn ông.

LỤC-DINH-THÀNH đồn thủ.

M. Thành. — Việc lỗi chầu trời đánh tuy hiểu có bởi đầu, song còn nhiều đều mờ hồ, các nước văn minh đang lo thì nghiêm rình mò dặng hiểu rõ thiên lực.

Đầy ta xin giải những sự phép **Cách-tri** đã tìm dặng cho Túc-hạ nhân làm.

Thuyết-phép **Cách-tri** thì diễn khi là một phần thiên lực ở khắp mọi nơi trong bầu trời, nhưt là trong các chòm mây. Trong diễn khi có hai tành: một là Âm-diễn, hai là Dương-diễn: hai tành ấy thường hay đối đầu chọi nhau (trong bát) mà sanh ra chop nhạn (diễn-quan) nó van lồi nhưn rên trời. Khi Âm-diễn ở dưới đưng lên gặp Dương-diễn nơi không-trung bèn chọi nhau thành **sét** (lôi) — thich lịch.

Sét ấy khi tuôn xuống đất có sức mạnh vô cùng, như gặp vật chi ít dân hỏa thì nó vô phá tan tành, gặp vật chi dễ cháy thì là đốt thiêu ra tro mặt, gặp người hoặc thú vật nó giết tươi không kịp trở tay, nếu không chột cũng bại hoại căn cốt. Trong cơn sét chạy tuôn xuống đất thì hay sanh biến nhiều đều dị-sự quá tri-con người, chưa rõ thấu nguyên do.

Annam mình vì thiếu học nên tin có Thiên-lôi thấy Chệc bầy về Ngũ-bộ Lôi-công mà tưởng có. Và lại hay nói hề sét đánh thì có lười Tầm-sét Lôi-bửu-thạch Pierre de foudre chớ không rõ lười tầm sét ấy là đá trên trời sa xuống Văn-thạch Aéroli-the. Khi rớt xuống mặt đất xé lửa lần-dái, tục kêu là Bả-dáng-hạ cũng hồ van như pháo, có cục nhỏ bằng mức dũa, có cục lớn bằng cái đình, khi mới rớt xuống mặt đất thì cồm nóng và xì hơi **luru-hoàn** (sanh) và hơi **thuốc súng**, hình đá ấy chẳng đều nhau, có góc có khõe mà thường hay có hình như lười búa. Phía ngoài có bọc một lớp sanh, người thông thái thì nghiệm rằng: đá ấy bởi các ngôi sao hành-tinh rớt xuống dưới đất.

Còn về việc đồ trong nhà, thỉnh không mà cháy, là tại trong sét có **Luru-hoàn** lộn với **Môi khí** (sulfure de carbone). Khi người

ta chữa lửa, thì hai vật ấy ở trong khí chung quanh vô gặp nước bèn cháy lên ngon xanh xanh. Đồ nào có bị ướt thì bị cháy.

Như muốn hiểu cho thiệt rõ thì phải coi bài **Học-văn-môn-loại** Diễn-khi-luận*thưng thưng sẽ giải tới.

KỶ-LÂN-CÁC.

TRUNG HOA LÀNH TỰU (1)

Huỳnh-Hưng tiểu truyện

Notes sur un des chefs de la Révolution chinoise.

HỒI THỨC NHỚT

Người Huỳnh-Hưng người sanh trưởng tại tỉnh Hồ-nam, huyện Trường-sa, tên thật của người là Huỳnh-Châu, nam nay tuổi dặng 39, bây giờ làm Đại-dô-đốc Cách-mang tại Nam-kinh.

Người Huỳnh-Hưng khi tuổi còn nhỏ thì đã có tính phi thường hơn các trẻ thiếu niên kia. Chuyen dặng nói mới nói, chuyen dặng cười mới cười, chớ chẳng chịu chơi bởi bậy-ba theo trẻ nhỏ tầm thường.

Nên trong lân-lý những hàng Trường-giá thấy Huỳnh-Hưng tuy tuổi còn nhỏ, chớ có khí tướng Anh-hùng, nên khuyến ông thân của người, biếu rước thầy mà cho học, thì sau cũng noi đường công-danh được.

Lúc đó Huỳnh-Hưng đã bảy tuổi, ông thân người rước thầy về nhà mà cho học.

Huỳnh-Hưng học được ít nam, khi tuổi đã 14, thì sảo thông kinh-sử, thiệp lập thi-thơ.

Song người có chí rất lạ, chẳng cần có chấp theo thói hủ-nho, đi liềm từ cầu, kiếm từ nghĩa để mà vẫn nan với nhau đó, miễn là liềm cái ý của van, và thông cái đại lược thì thôi, không hay câu-thức.

Lúc đó Huỳnh-Hưng nghĩ rằng: Việc học theo xưa nay, thì bất quá bảo-thủ công-danh, đi đồ phú-quí, cho no-ấm tho-na; chớ chẳng đủ tế-thể an-ban chi được.

Nên người mới than rằng: **Đầu hay lấy cái ngày giờ hữu-dụng, mà đi học những việc không ích**; chớ phí công phu.

Bởi vậy từ đó sắp sau người không chịu học theo cách của học trò Trung quốc lâu nay nữa.

Xây đầu gặp diệp **Trường-chi-Động** lập hai cái trường **Chuyên môn-học** (Spécialités) tại Hồ-nam, Hồ-bắc.

(1) — Mọi tra tự diễn lại thì chớ tựa, là tuy-dào không phải chữ trực xưa nay thiên hạ hay đọc.

Huỳnh-Hưng cả mừng, bèn vào trường Hồ-nam mà chuyên công đèn-sách.

Khi Huỳnh-Hưng học đặng ít nam, thì sự mở-mang tân-phát, học trò trong trường chẳng ai bì kịp; nên *Trương-chí-Dộng* và quan *Độc* học trường ấy có lòng ái-trọng người lắm.

Đến khi Huỳnh-Hưng học tất-nghiệp, thì đậu cấp bằng rồi, thì lúc ấy người đã có ý hồ hải dặng quần giao những-trang đông-chủ, mà vận động nhơn-tâm dặng lập *Cộng-hòa-dân-quốc*.

Nhưng mà người lại sợ tài năng chưa đặng, e chẳng đủ phục lòng người, bèn định lại đi qua ngoại-quốc vào trường *Sar-phan-học-hiếu* mà rèn tập kiến-luân, đặng phòng sau mà xây-vùng trong thiên hạ.

LÊ-SCM.

TÀU CHIỀM

(Un naufrage)

Tàu Quinta bị lở. — Chiếc tàu Quinta này hôm 17 Jun bời thành Bangkok Niêm-lạ) mà chạy đi Hồng-kông bị nước chảy mạnh quá chừng, nên tàu nổi bể vào lỗ rạn. Thỉnh-linh một lượng sông rất to, đưa tàu vào chính giữa lỗ rạn, lũng một lỗ quá lớn phía bên cây, nước tràn vào tàu.

Nhơn vật dưới tàu cả kính, song nhờ có Chúa-tàu từ chỉnh lấy sự coi ngli mà làm cho mỗi người hết nao núng.

Nhưng mà rui nước rạn nhảm chỗ vắng; tàu buôn ít bay qua lại vì là nơi hiểm địa. Tron 48 giờ đồng hồ, ban ngày thì bầu sông phát còi, tối thì đốt pháo thưng thưng mà chẳng ai đến tiếp cứu, nên quan tàu bèn phân đồ hỏa-thực mà phát cho mỗi người ăn rồi chừng, nước cũng phát từ ly cho mà núng.

Đến ngày 19 ba giờ rười chiều, tàu Quinta coi vọi chịu chẳng thấu với sóng, mà mây dàu có một chiếc tàu hiện là Nera của hãng Nhà-Rông bên Trung-quốc chạy qua Sàigòn, vừa ló mũi nơi chơn trời, thì nhơn vật dưới tàu Quinta đều nhảy nhót vui mừng.

Bồn-quán xin ần hành từ phúc của Chúa-tàu Nera cho chư khần-quan trông lắm:

Trình cùng ông Chánh Chủ-hàng dặng rồ: Tàu tôi về đến Hồngkông ngày 19 Jun nam 1912, 1 giờ chiều kéo neo, nhảm Sàigòn trạc chỉ. Gió Tây-nam thổi mạnh sóng bủa ba đảo.

Ngày 19, ba giờ rười chiều, chạy ngang qua lỗ *Baracels* bèn thấy có một chiếc tàu mắc cạn nơi *Hương-Nam* ra đầu xin tiếp cứu, thì tôi khiến đã-công bề lái chằm mũi đến đó. Đến nơi thấy nước róng, tàu, nằm trên lỗ hồng lườn, mà sóng còn bủa lên đến *bon*, thườn-hạ trên tàu đều như kiến-cổ, thấy trước mũi dề chữ *Quinta* thì biết là tàu Đức-quốc. Ông Chúa-tàu tên là *Phet-ran-sô-br-sanh-dê*, dưới tàu và tài công vô hạn, đếm dặng 63 người, hành-khách 476 mạng: *Chêc*, *Niêm*, *Chá*, *bồ*, *Niêm* mà về Hồngkông. Thuyết rất khó cứu vô cùng, vì chẳng dám lại gần.

Khi tàu tôi chưa tới đó, thì dưới tàu *Quinta* có sai một ông quan, một người coi máy và 4 tên thủy-thủ *Chêc*, sai *Củ-lạp* mà đi kiếm tàu buôn mà xin tiếp cứu song tôi không có gặp.

Khi tàu tôi đến gần thì trời vừa tối, nên phải chạy qua chạy lại ngoài khơi mà đợi cho đến sáng.

Hồng đông tôi chạy lại gần lỗ rạn thì thấy có hai chiếc *Củ-lạp* đầy những hành khách trong tàu *Quinta* xóm ra, mà vì lỗ rạn nhiều ra không nổi, tôi bèn cho một chiếc *Xà-lúp* lại gần quang giấy cho họ phang lần lần mà lên tàu lớn, khi mấy chiếc *Củ-lạp* chạy đi dọc đường thì có nhiều cá xà cá mập lớn đại mà trông coi có ai tở mà xoi chơi. Cứu nổi vụ được 540 người, Chúa-tàu và mấy quan Đức-quốc hết sức cực khổ, vì ban tàu các *Chú* bình tình bạc nhược thấy chuyện nguy hiểm bèn ngã lòng rùng chí.

Khi thuyền bị đi hết rồi thì Chúa tàu chẳng chịu đi, còn thương tiếc tàu mình lắm. Song nhờ tôi cắt nghĩa cho ông rõ rằng sự quang hệ hoặc tàu bị rã, hoặc sập *Chêc* cầu biển nó sẽ đến mà hồi đó, cũng làm hại tính mạng ông, thì Chúa tàu bèn nghe lời tôi lấy cớ *Xà-thuyền* treo lên, đoạn qua tàu *Nera*.

Tôi bèn kéo neo mà chạy về Sàigòn, ngày 22 Jun, 8 giờ chiều đến *Nhà-rông*.

KIM-VÂN-KIỀU GIẢI NGHĨA

TÂN TRUYỆN *Tiếp theo*

(Poème de Kim-Vân-Kiều)

X (Xuân-huyền chợt tỉnh giấc nồng,

Y (Một nhà chát nước kẻ trong người ngoài,

Z (Kẻ thưng người thuốc bởi bởi,

3 (Mỗi đầu còn vặng (a) chưa phai giọt hồng b

0 (Hồi sao ra sự là lũng ?
1 (Kiều càng ấm-út mờ không ra lời,
2 (Nồi nung-Vân mới đi tai,
3 (Chiếc vành này với tở bời ở đây,
4 (Nầy cha làm lỗi duyên mây,
5 (Thôi thì nổi ấy sau này đã em,
6 (Vi ai rụng cầu rồi kim (c)
7 (Đề cho bèo nổi mây chìm vì ai,
8 (Lời con dặn lại một hai,
9 (Đầu mòn bia đá, đám sai tất vàng. d)
10 (Lay thời nung lại thừa chường,
11 (Nhờ cha trả được nghĩa chàng cho xuôi,
12 (Sử chi thân phận tôi đời,
13 (Đầu rưng vương trượng què người quân đầu d)
14 (Niết bao kẻ nổi thắm sâu,
15 (Khắc canh đã giục nam lâu mấy hồi,
16 (Kiệu hoa (e) đầu đã đến ngoài,
17 (Quần-huyền đầu đã giục người sanh lý (f)

(378) Khi *Kiều* nói giữ lời thì khỏe ngắt tẻ nhàu xuống đất, *Tây-Vân* cả kinh la lên, *Vương* ngoài ông-bà chợt tỉnh giấc nồng, xúm lại cùng nhau cứu cấp.

Lúc ấy xóm-chòm nghe *Kiều* như vậy, cũng chạy đến chạt nước một nhà, lảng xăng han hồi:

(379) kẻ thưng người thuốc rộn rục trong ngoài, trở đã hèn lâu *Tây-Kiều* mới là tỉnh lại. Lúc đó mới vừa bớt sự chông mặt mà thôi, chớ giọt lụy tuôn rơi đầu dề chưa ngọt.

(380) Chưng ấy *Vương-ông* vợ-chồng mới hỏi *Tây-Kiều* vậy chỗ đau bệnh chỉ là lũng như thế? Thì *Kiều* càng lả chã đồng châu, không nói năng chi được.

(381) *Tây-Vân* mới đưa chiếc xuyên-vàng với tờ tiền thệ cho *Vương-ông* *Vương-bà* coi, và kể tai thuật việc tâm sự của *Kiều* cho hai ông-bà nghe.

(382) *Vương-ông* nghe hết có sự của *Kiều* to-duyên dở lờ như vậy, chẳng xiết đau lòng, bèn rơi lụy mũi nói với *Kiều* rằng: « Tại cha làm lỗi duyên-phận của con, vậy thì nghĩa chàng *Kim* dề mặc cha toan, nổi sợi chỉ mựn em con thế lấy ».

(383) *Vương-ông* lại than rằng: « Trách vì ai xui khiến, làm cho củ

rụng kim rơi, để đến đôi bèo nổi mây bay thật nên tức tối ».

(384) Vương-ông than giết lời, lại kêu *Kiều* mà nói nữa rằng: « Những lời con cần dặn dò, cha hãy tạc-ghi, dầu bia đá có mòn đi nữa, tất lòng vàng đảm dẫu sai đổi.

(385) *Kiều* nghe cha, nặng hứa mấy lời đình-sát: bên cúi lạy mà thưa rằng: « Nhờ phụ-thân rộng lượng xét suy, mà con trả dạng nghĩa chàng Kim ấy là đều con rất an tâm nơi đất khách.

386 Chờ thân con cũng chẳng sa gi, dầu làm tội-tử của người dang-cay thế mấy; hãy là bỏ xương trắng nơi chốn tha-hương, cũng chẳng quản chi thân phận.

Song một lời đã hẹn-trước với Kim-lang, phải báo đáp cho yuon tròn ân-ái; bấy nhiêu đó mà thôi.

387 Trong lúc đó sự sàu-nho của nhà Túy-Kiều, khó mà kể ra cho xiết, chẳng nói nữa làm chi. Nãy nghe tiếng trống canh nơi bên lầu phía nam đã giục mấy lần trời đã rưng rưng sáng.

(388) Kể đó Mã-giám-Sanh đem kiện đến mà rước *Kiều*, đã chực kể nơi trước ngõ. Bồng hoa đóm rực rỡ, huyền-quần đánh rinh rang, lại thêm giục người trong cuộc biệt ly cho buồn rầu hơn nữa.

(Sau sẽ tiếp theo).

Lê-Sum, mạn giải.

(a) *Mũi dẫu còn vàng*, là mũi bột sừ chông mặt. Vàng là *huyền-vàng*, xây xam chông mặt.

(b) *Giọt-hồng* là nước mắt ra máu. (c) *Rung cạt rơi kim* là câu: *Từ thạch thập châu, hồ phách lập đời*, trong sách *Bốn thảo cương mục*. nghĩa: Đá Nam-châm rứt sắt, Hồ-phách rứt hột cật, nên lấy tành trahap với nhau mà ví với tình vợ-chồng.

(d) *Dầu mòn bia đá*, là lời thí-dụ. Cái bia đá là một vật rất chắc, chẳng hề mòn được; mà dầu có mòn đi nữa, cũng chẳng đảm sai lời hứa, nghĩa là chắc chắn lắm.

Tất vàng là tất lòng. *Kim thạch chi tâm*. (d) *Xương trắng* quê người *quần dàu*, là câu: *Tiền nguyên đi thường, lung thao bạch cốt ư tha hương, diệt vô tức tích*. Nghĩa là sự muốn của mình lâu nay đã làm được rồi dẫu có thác mà bỏ xương nơi xứ người cũng không đủ tiếc.

(c) *Kiên-hoa* là: *Kiên* có kết bông. (d) *Sanh-ly* là còn sống mà xa cách nhau.

ERRATUM

Tuần trước câu số 354 trang địa, đọc lại trang địa.

Câu số 357 mỗi tình đọc lại mỗi tình.

HỌC VĂN MÔN LOẠI

Causerie scientifique

Điện khí luận (*Electricité*)

Cách làm cho ra điện khí

Nay ta đã của César trả lại César, của Chúa trả lại cho Chúa, thì ta cũng phải không khen các đấng bác-sĩ, vì đã có lòng chịu khó nhọc mà tìm kiếm trong đời thứ XVI đến nay, cũng sẽ còn nhiều người khác kể chi cho đến tận thế. Cái lễ kính nhường ấy chẳng có chi làm cho đẹp lòng mấy đấng thông thái cho bằng ta đem ít việc của mấy ông tìm được, ra mà thí nghiệm.

Qui-hữu khản quan hãy kiếm một khúc pha-ly tròn, chui cho thật sạch thật ráo, kiếm một tấm nỉ mà chừa cho nóng, xé một rẻo giấy cho nhỏ, chừa khúc pha-ly thật nóng rồi, đem lại đặt trên miếng giấy, thì thấy nó rút vào trong cây pha-ly ấy, bằng không có chừa nó trước mà làm như vậy, ắt nóng công. Bởi vì mấy miếng giấy ấy rất nhỏ rất nhẹ, bề gặp hơi mình thì nó liền bay. 1)

Bởi ấy cho nên khi mình lấy cây pha-ly mà chừa xuống miếng nỉ cho mạnh, thì sức nóng sanh ra, ấy là thiên-lực màu nhiệm đó. Thiên-lực màu nhiệm ấy là điện-

1. — Nói đến đây ta như ông Thoai-nhơn lấy hai miếng tre mà có nhau sanh ra lửa. Ấy là thiên lực sơ phát. Con ông Ta-lê lấy hồ-phách mà chừa trên nỉ sanh điện-khí, ấy là thiên-lực đại phát. Trong sách *Bốn thảo cương mục* có nói: lấy Hồ-phách chừa nóng để gần hột cật khô thì nó hốt.

Ấy vậy ông Thần-nông đã tìm được điện-khí trước ông Ta-lê, ngặt không biết dùng rất khá tiết vậy.

khí. Quoi hữu cũng nên dừng đây mà chào thiên-lực đến nhà quoi hữu, vì nhờ cái thiên-lực ấy mà quoi hữu sẽ dựng làm vui cho gia-quyển một vài trống canh.

Ta hãy thí nghiệm luôn: Nhà qui hữu có nuôi một con mèo, lông tốt cả và mình, sao ta thấy có con gì nhỏ nhỏ đen đen nó nhảy qua nhảy lại, ấy cũng đủ cho ta biết người ở đời chẳng ai có ba vuông bảy tròn, chẳng ai có tóc tốt mà không có chi.

Ấy vậy ta cũng phải lấy lông quần đại dùng tay ta mà chà trên lưng con mèo cho mạnh, mà trước khi chà thì phải dự bị, vì sợ nó hay quau bắt từ mà trầy tay mình, là một người dè dàu, một người nắm chắc cho chặt, và một người chừa cho mạnh trên lưng. Con một người thì đi tất đen, thì ta thấy trên lưng con mèo có đóm lửa nhỏ nhỏ!

Qui hữu chờ thấy vậy tưởng là ma quỷ mà vài trời khản phạt làm chi vô ích. Đóm lửa sáng trong mình con mèo đó, là đóm sáng điện-khí bởi tay ta chừa trên lưng con mèo mà nó sanh ra. Hễ trong nhà càng tối chừng nào, khi trời khô ráo chừng nào, thì đóm sáng trên lưng con mèo càng tỏ ràng chừng bấy.

Quoi hữu khản quan ơi! lần này là lần thứ hai, mình làm cho điện khí lộ ra, mà đây là nhờ có lưng con mèo nó giúp. Tuy nó giúp mình chờ nó không hay biết việc chi, một trống cho mình thả nó ra mà đi bắt chuột.

Chắc lúc mình thả nó ra đó nó cũng chưởi thề ngoao ngoao vài cái.

Mèo ơi là mèo! Ta chẳng cần chi người đáng thí nghiệm việc điện khí, ta chẳng thiếu chi thế khác mà thí nghiệm điện khí lựa đi phải mất công chừa lông cho sạch bỏ-chức cho người, hồng ngoao ngoao với ai?

1. — Ta hãy lấy một sợi chỉ tơ mà cột trên một cây trụ bằng pha-ly (xin hãy coi hình sau đây) đầu chỉ kia có treo một chút ruột cây điện điện khô hoặc tim-bút ta dùng cây pha-ly tròn hời này đó, chừa trong tấm nỉ cho mạnh một hồi, đoạn đem lại gần miếng ruột cây điện điện mà như, thì tức thì ta thấy ruột cây điện điện rụt vào cây pha-ly rồi dột ra.

H. — Ta lại lấy một cây khản chai thể cho cây pha-ly, cũng chừa cho mạnh trên mặt nỉ, rồi đem lại như ruột cây điện điện treo đó, thì ta thấy ruột điện-điện nhập vào cây khản mà không dột ra.

Đây ta đã nhập dề rồi, nhưng chưa phải là đủ.



III. — Ta hãy lấy tay của ta mà đụng cho trúng cái ruột cây điện-diễn, đoạn ta lấy cây khăn, chòa cho nóng mà như ruột cây điện-diễn nữa, thì ta thấy nó nhập vào cây khăn rồi dăng ra. Ta lại lấy cây pha-ly mà chòa cho nóng, rồi đem như ruột cây điện-diễn, thì nó nhập vô mà không dôi ra.

Nếu vậy thì trong ấy dường như có sự tương phản. Ruột cây điện-diễn khi thì tra hạp cây khăn rồi lại dăng ra, khi thì không tra hạp cây pha-ly, rồi lại nhập dính vào, ấy có phải là lạ chăng?

Đây ta dùng sự chòa cây khăn, cây pha-ly mà làm cho điện-khi lộ ra ngoài mặt Pha-ly mặt chai, vì khăn là lỏng-chi.

Ấy vậy ta xin cắt nghĩa một cách rõ ràng rằng cho qui hữu tương lâm :

Lần thứ nhất, ta dùng cây pha-ly chòa cho nóng mà như ruột cây điện-diễn, thì nó hít vào cây pha-ly, là vì điện-khi có *hấp-lực*, nhờ ta chòa mạnh nó mới lộ nơi mặt pha-ly. Sự giao-tiếp (contact) của cây pha-ly với ruột điện-diễn là bởi có điện-khi trên mặt pha-ly mà nhập vào trong ruột cây điện-diễn. Song hề rồi, thì sức hấp-lực (force d'attraction) ban đầu trở ra thành sức *phân-cự-lực* (force de répulsion), ấy là dấu rõ chỉ cho ta biết, hề điện-khi đồng tánh thì hay *phân-cự* (không tra nhau).

Điện-khi bởi ta chòa pha-ly mà sanh ra, thì kêu là **Dương-diễn** (*électricité positive*).

Cái ruột cây điện-diễn khi dăng ra khỏi, thì có sức dương-khi dính theo đó rồi. Nếu ta lấy một cây khăn chòa cho nóng, mà như nó, thì nó hít vào cây khăn mà chẳng dăng ra, là vì điện-khi sanh ra trên mặt khăn là **âm-diễn** (*électricité négative*), không đồng tánh với dương-diễn, bởi sự không đồng tánh cho nên mới tương-tế, tương hấp (tra nhau hít nhau).

Lần thứ ba, ta lại lấy tay ta mà đụng cái ruột cây điện-diễn. Đụng mà làm chi vậy, qui-hữu có biết chăng? Là vì thân thể của ta giao thông với đất, để dẫn điện-khi nhập vào mình ta mà tuốt xuống đất.

Trong cách thí nghiệm thứ hai, ta thấy ban đầu ruột điện-diễn hít vào rồi dôi ra, rồi lại hít vào. Là vì khi nó hít vào cây khăn thì nó rước âm-diễn vào mình. (Cái ruột điện-diễn mà cũng nhiều chuyện chớ phải chớ, lúc đưa lúc rước rỗng rỗng). Đã hít vô với cây chai mà sao thỉnh linh lại dăng ra là ý gì?

Máy nhờ có cây pha-ly cố-cấp mà cho hít vào lại.....

Các việc thí nghiệm này giờ coi ra làm xan lít-xít, song tóm lại có ba việc là :

1° Có hai thứ điện-khi: một là **Dương-diễn** (bởi pha-ly mà ra). Hai là **Âm-diễn** (bởi cây khăn mà ra).

2° Bất-kỳ hai vật chi, nếu vật thứ nhất có dương-diễn vật thứ nhì có âm-diễn thì tương-tế và tương-hấp nhau.

3° Nếu hai vật chi bất kỳ mà đồng có một thứ điện-khi thì sẽ phân-cự nhau.

Ba việc mới nói đây qui-hữu phải nhớ cho lắm, bởi vì trong khi ta còn thí nghiệm nữa thì ba việc này sẽ trở lại luôn luôn.

Ờ ra hoa qui-hữu, thứ nam tuần San trùng phùng trong luận.

Sau sẽ tiếp theo

La Moukêre

KY-LÂN-CÁC, lược dịch

CÁCH VẬT LUẬN

(Causerie philosophique)

Luận về thú vui và cuộc thăm trong đời tạm này (tiếp theo)

Cái việc phước *bonheur* nào mà dễ lường thì là sự bất hạnh cho phần linh hồn. Trong cuộc đời mà chẳng có sự khổ nhọc thì tâm tánh con người ta phải ra khờ ra lạng. (Chữ thi-ông les poètes) đều có luận sự khoái lạc trong đời tạm này, bởi vì khi đến thăm nào đến nước, chừng ấy trí con người chóng cụt, mà lẽ có chóng cụt thì mới hẳn thấy mình có *nhơn-lực* (*énergie*).

Đã có thí nghiệm rồi rằng: Thú vui làm cho ngũ-quan trong ngoài đều nhơn lực (thỏa nhuê = *émousser*), còn sự thâm não thì nó hay làm cho ngũ-quan ra bền sắt (tinh-luyện = *affiner*).

Thiền gì chuyện đời xưa nói về việc *toại* người trong cơn thời vận đảo-diễn, đều được tánh tinh phần nhơn vì cường yếu mà trở nên mạnh, đã mất lòng trong cây mà dăng dề tin lại.

Có nhiều người hiểu sai rằng thú vui là cuộc hữu phước (*le bonheur*) nên hàng trường kẻ được thú vui thì hữu hạnh hữu phước, ấy là một điều rất lầm lạc. Vì sự hữu phước là một đức mình đã hưởng được, đã khoái lạc hề trong về cái của chi mình *sản* có trong tay, (*le bien senti, aimé, possédé*). Còn thú vui là tùy theo dịp may rủi gặp gỡ bề ngoài, chớ sự hữu phước là một việc khoái lạc hề trong, (*le bonheur vient des sentiments*).

Sự hữu phước là bởi sự **lành** mà ra, sự vô

phước thì bởi sự **dữ** mà tới. Cái sự tận tuôn tận mỹ (*perfection*) với sự hữu phước (*le bonheur*) cũng là một sự: Tận tuôn tận mỹ, hữu phước, nghĩa là đầy đầy, chẳng còn mơ ước việc chi nữa.

Cách giáo dục cảm giác tánh (*la sensibilité et éducation*)

Tánh cảm-giác của loài người chẳng giống tánh cảm-giác của thú vật, vì tánh cảm-giác của loài người có **chánh-lý** (*la raison*) làm chủ trương, còn tánh cảm-giác của loài vật thì là thiên-tánh (*instinct*) chủ trương mà thôi.

Cách tập luyện ngoài cảm giác tánh—

Sự tập luyện (*éducation*) là tập quàng (tập cho quen = *former* cả và hỗn xáo con người, làm cho = *linh hồn* tinh anh ngự trong xác trần kiện = *anima sanā in corpore sano*; được như vậy mới gọi rằng tập rèn, mới **chỉ ư chí thiện**.

Con nit mới lớn lên phải lo tập rèn nó dăng lúc nó nang; Bỏ dưỡng, thanh khí (*air*, quang minh *lumière*) cứ động, chơi bởi khiếu lộng = *jeu* và thể thao (tập võ = *gymnastique*) mà chẳng nên thôi quá. Phải biết cách tập luyện thì mới nên dạng.

Phải tập cho con nit biết gìn giữ ngũ-quan: Lớ tai chớ nghe những lời phi lễ, con mắt chẳng xem những sắc không lễ, miệng chẳng nói những điều phi lễ, tay chẳng nên đưa đến chỗ quấy, chơn chớ bước tới chỗ phi lễ v. v. Phải tập nó để đặt trong đền tra đẹp và trong sự cảm động (*impressions*), tập cho nó biết dẫn trí dần lòng, đừng chịu theo tánh xấu, tóm lại một điều là tập cho nó biết lo phận sự làm nên cho mình cũng làm nên cho kẻ khác.

Tập cho nó quen chịu cực khổ, chẳng gió dầm sương, cũng khi thấy bất kỳ chuyện chi ở đời chớ lấy làm lạ, dạy nó đừng hay ước mơ sự bóng lũng (des vanités) cầu may việc kiêu hãnh (les hasards), ếp nó đừng cho loại-dạo biếng nhác, đi đứng cho tề chỉnh.

Cái sự tận thiện
hưà phước (le
thiện tận mỹ,
chàng còn nức

giác tánh
(*intuition*)

loài người
giác của thú
loài người
làm chủ
giác của loài
(*instinct*) chủ

giác tánh—
là tập quán
cả và hôn
linh hồn
tràng kiện =
sano ; được
ập rên, mới

lo tập rên
Bồ dưỡng,
linh lumière)
u lộng — *jeu*
gymnastique)
i. Phải biết
nên dạng.

biết gìn giữ
he những lời
m những sắc
i những đều
da đến chỗ
bị chỗ phi lễ

trong đều tra
ng *impres-*
dẫn trí dân
nh xấu, tóm
biết lo phận
ng làm nên

ực khổ, chẳng
thấy bất kỳ
làm lạ, dạy
r bóng lờng
e kiểu hành
ng cho loại-
cho lễ chính.

an nói cho khoan thai, làm ra nên một gã Nam-nhi khổng cường tráng kiện (*un garçon vert et vigoureux*), gân to xương lớn ; chó khả vụ cái dều phong lưu nha nhuốc, nhan sắc hình hài, mình hạt xươg mai (*un beau garçon et damerob*), tóc dài da trắng, *mông tay* mông chun duồn duột như con chim con xượn, rồi nói *lộc trôi* cho, ấy là một dều rất nên yếu đuối cho kẻ Nam-nhi.

Con người ở đời hay dương sắc, *muu thực bất mưu đạo*, thì hay ra biếng nhác loại-dọa, cũng nhiều tánh xấu, như là : hủy khiếp (xô là = *lâcheté* - vô-tu-ổ không biết nhục = *impudeur* ; Tóm lại một dều là hay ưa *Việc ác đức* là *dâm* (*sensualité*) vân vân.

Còn nít mà hay yếu ớt, hay nhõng nhẽo, hay chúng chững, hay sợ sệt thì chẳng khi nào tấn bộ được, và chẳng khi nào biết thương ai giúp ai, bởi vì không có *nhơn- lực* (*énergie*), không biết sự xả thân (điều mình = *se sacrifier*) mà cứu thiên hạ trong con hoạn họa, mà lại hay **độc thiện kỹ thân** (biết có một mình mình không kể ai hết = *égoïste*).

Giáo dục một đứa con trẻ làm nên một gã Nam-nhi **đàng** đót xứng đáng với đời, nghĩa là đặc nó bỏ đàng quấy mà theo lẽ ngay cho xứng đạo làm người.

Paulus HOA.

Sau sẽ tiếp theo

NGOẠI SỬ TRUYỆN

(*Variété*)

Detective

TRINH THẨM TIỂU THUYẾT

HUYẾT CHỈ ÁN

HỘI THƠ MƯỜI LAM (Tiếp theo)

Nói về Hậu-thất-Lang từ Tỉnh-thượng-Xuân về rồi, còn có một mình ở lại nơi Thượng-hải, thì chơi bởi lẽ

bạn dâm, luận không ai, lấy làm một hứng là mất sự vui vô cùng.

Khi ấy Hậu-thất-Lang mới qua lại nơi người bằng-hữu là quan Công-sứ mà trò chuyện cho giải khuây.

Song khi đó nơi tòa Công-sứ nhàm lúc có công việc rất nhiều, nên vị Công-sứ ấy cũng chẳng đi ngoạn cảnh bằng lính chui với Thất-Lang cho được, nên người lại càng dễ buồn hơn nữa, bèn tính mà trở về.

Thất-Lang khiến kẻ tùy tùng sửa soạn đồ hành-lý, và trả tiền phòng, rồi qua từ biệt quan công-sứ, đến bảy giờ tối bữa ấy, nhằm bữa thứ năm, ngày mùng 10 tháng 6, thay trở xuống tàu mà về.

Hậu-thất-Lang từ xuống tàu, thì không dều chi lạ, gió lặng sóng êm, chẳng bao lâu đã đến Nam-kinh.

Đoạn tàu cập cầu rồi, Thất-Lang biểu An-tử coi sắp đặt đồ đạc, để hành khách lên hết rồi sẽ lên sau cho khỏi rộn ràng.

Ngó đầu khi tàu mới cập, thì có tên bao-thâm đã xuống tàu rồi.

Chứng Hậu-thất-Lang vừa sấm sửa bước lên, kể tên Bao-thâm ấy lại mà hỏi rằng : *Lính Qui-tước phải là Hậu-thất-Lang chăng ?*

Đáp rằng : *Phải, vậy chỗ người hỏi ta có việc chi ?* Tên ấy liền đưa cái thơ của quan Thâm-án Đại-băng-Quân cho Hậu-thất-Lang mà nói rằng : *Hạ-quan tôi xin mời lính Qui-tước có việc cần kíp bây giờ . . .*

Hậu-thất-Lang khi đó ngỡ là chẳng có việc chi, bèn nói với tên dâm thơ ấy rằng : *Ta đi chơi mới về để ta về nha một dầy phút, rồi ta sẽ cuog quan Thâm-án điện-hội . . .*

Tên dâm thơ ấy lại nói rằng : *Chẳng được ! Hạ-quan tôi đã có biểu dâm xe đến rước cho được Lính Qui-tước bây giờ, có chuyện án-cần . . .*

Hậu-thất-Lang nghe tên dâm thơ ấy nói gặt như vậy, chợt chẳng đã phải đi.

Đoạn-thất-Lang lên xe rồi ngó lại

dưới tàu, thì thấy có 3, 4 tên lính nai nịch nghiêm trang, đang bắt An-tử công lại mà dẫn đi.

Chứng đó Thất-Lang biết việc chẳng lành, rất nên lo sợ, song xe cứ việc đành chạy mãi, nên không biết làm sao trở lại được, bèn giả không thấy, làm lơ mà đi luôn.

Khi xe đến trước tòa quan Thâm-án Hậu-thất-Lang bèn xuống mà bước vào. Đại-băng-Quân chạy ra nắm tay Hậu-thất-Lang thì lễ, rồi cười mà hỏi rằng : *Mừng Qui-tước mới về, qui-tước đi chơi hôm rày có lẽ khi dạng thú vui cảnh lạ nhiều há ?* Đáp rằng : *Chẳng có chi vui, tôi đi chơi cho giải khuây đó mà thôi . . .*

Đại-băng-Quân hỏi han xong rồi, bèn mời Hậu-lục-Lang ngồi mà nói rằng : *Tôi cho mời Qui-tước đến đây dạng tôi cung-hạ, đưa sát hại Tiên-huyền của qui-tước nay đã bắt được rồi . . .*

Hậu-thất-Lang giả bộ chẳng hay việc chi, bèn đáp lại rằng : *Tôi rất cảm-án của Thượng-quan có lòng tìm kiếm mà bắt đưa hung đồ ấy, tôi mắc đi khỏi, không hay dạng đến mà tạ ơn khó nhọc của Thượng-quan, nay Thượng-quan lại mời tôi đến mà cung-hạ, tôi lấy làm lỗi muôn phần, vậy chỗ đưa hung phạm ấy là tên chi ?* Đại-băng-Quân cười mà nói rằng : *Vậy chỗ Qui-tước chẳng biết sao ?*

Hậu-lục-Lang nghe Đại-băng-Quân hỏi như vậy, thì mặt mày biến sắc, lật dạ phập phồng.

Song giả bộ tự nhiên, lấy lời thông thả mà nói rằng : *Tôi mới về nên chưa hay việc chi . . .* Đại-băng-Quân bèn cười mà nói : *Á !! Qui-tước chẳng hay, thì ngồi đó chơi chờ tôi đi hỏi công chuyện một chút rồi sẽ biết . . .*

Đại-băng-Quân nói rồi liền bước ra phòng xử. Khi ấy Hậu-thất-Lang biết rằng việc của An-tử làm đó đã lặn ra rồi, nhưng chưa biết mỗi mang ấy ở nơi đâu mà ra, nên tâm lòng

bứt rứt, dường như mũi sắt kim châm, tinh tối ngất lui, sắp đặt lời nói, chớ khi có hỏi dặng kiếm thế mà chối từ.

(Sau sẽ tiếp theo)
LÊ-SUM.

TRÁI CẨM (Fruit défendu)

Coi voi thiên hạ lấy sự tây trường làm trọng. V từ ngày mà con người biết lo báo thù tạnh mạng thì bấy trăm ngàn người rửa ruột.

Nhiều người lấy làm lạ trong các tiệm thuốc xứ Nam minh bán thuốc hoạt trường tây trường, và số. Mà có một điều thiên hạ dường như không nghĩ đến, là trong các xứ đã-mạn cũng có một thứ. Dân dân những người hay bán mặc sừ mà lựa thuốc, có một điều khác nhau là chỗ thì mua thuốc đã dọn rồi mua mà uống, chỗ lại lựa những cây này là kia, có họ trái sanh từ nhiên trong ấy có vị tây trường. Đời xưa chỉ những đời này hàng có vậy luôn.

Có một cuốn sách đời thứ X-V trước Chúa ra đời, nay lưu tại Tầng-thờ-đường trong nước Đức-Quốc tại kinh đô Berlin chứng rằng : Dân Ai-cáp đời các vua Pharao cũng dùng thứ thuốc hạ lợi như đời nay.

Còn bên Trung-quốc 2000 trước Chúa ra đời thì người Tàu hay có thói dùng đại-hoàn và phát-tiểu. Xã lại trong vị phát-tiểu ấy có hai loài, một loài tây trường, một loài nhuận trường.

Mà có một điều ai nấy chưa hiểu là thương vượn Đền thủ xuất đã biết dùng thuốc xổ rồi, và trong vườn Đền quang ông Adong là Eva cũng đã kim dặng thuốc xổ rồi, là khi bà Eva ăn trái cấm thì trái cấm ấy đồng tính với trái mã-tiền, bởi vì dặng Tào-hóa rất khôn ngoan lập mưu ra mà thử Tô-tông ta, là khi đã phạm Trái-cấm rồi, thì làm sao mà dấu cho người, ấy là lời hiệu của ông lương-y Berthe về việc thuốc xổ!

Những chuyện nói này giờ là nhữc tích truy nguyên cái sự thiên hạ dùng thuốc hạ lợi, mà nay ta xem lại thiên hạ cũng còn chấp mê cho đến đời một ngày kia các nước phải cấm ngặt việc hạ lợi cho rằng là một việc đại-hại.

Chữ khám quan hãy đọc cái bài của ông Lương-y Burelureau chiết bằng vị thuốc xổ. Truy lời luận thời quá mà nghĩ lại chừng phải chăng như nầy.

Lâu lâu mình phải nạo ruột mà trục xuất những đồ tu tập trong nơi đại-trưởng ấy là việc chánh-ly chẳng cần gì nói dộng đại. Chẳng cần gì phải cho thâu thục sanh-ly-học (Physiolante) đặng biết rằng những đồ đó tu tập trong bao tử nó sẽ làm hại cho ngũ-lạng lục-phủ cũng huyết-khi cơ châu-thần.

Sự ấy là việc chánh-ly, nên Trời đã có sanh trong ngũ-lạng lục-phủ ta sự tiêu hóa là lực độ bỏ mà phân phát mọi nơi, oại đồ xấu ra mà trừ độc, trong ngũ lạng lục-phủ đều có sấm đá các thứ gùn dặng cứ dặng mà trục xuất những phân những đồ độc ra hậu môn.

Nhờ như vậy, thì con người mới dặng khương cường tráng kiện bình tịnh an-cư. Mà hề rồi có một việc dặng mấy mún ất ngũ-lạng lục-phủ sẽ chứng yên, hoặc bị cầm mao phong sưng, hoặc âm thực quá đặng, hoặc vật thực bất năng tiêu hóa vẩn vẩn, thì trong mình có chuyện liên. Từ thì liền sanh bốn huết, từ thiên từ đi chỉ thứ đần không ai khỏi cái bệnh bốn huết ấy, dấu cho tiên-phong đạo cốt đi nữa cũng phải làm.

Mà sự quan hệ trong bệnh huết bốn chữ khám quan đều rõ biết, chẳng cần chi ta tìm cách dộng đại làm chi, là hề bốn huết rồi thì thoát giàng lối con trẻ và sanh

ra ghê chốc cũng mình và thiên bệnh khác, lưu lưu sanh ra bệnh trường thuốc *emurtek*.

Chữ khám quan có biết vì làm sao loạt con người hay bắt chước loài chim thú trong việc tây trường?

Mà chữ khám quan có một điều không hiểu là 336 môn thuốc xổ đều là thuốc độc. Hề uống vào bụng thì nó phát từ nó nhiệt trường. Cũng một đôi khi thì chúng thấy hại, chớ hề nóng trường thì rõ là quan hệ.

Mười người bị bệnh nhiệt thì hết 9 người hay nóng thuốc xổ mà ra.

Mà khi nói cho phải, có cho quan Lương-y Chatelet tru nghỉ mà báo chế vị thuốc *Troscat* đặng chữa bệnh phong Saut lại ông hay chế vị thuốc H-BOL rất thần hiệu Ông làm như vậy : sự bốn huết bởi đần mà ra, bởi vì vị bằng nhấc. Thì ta phải kiếm thế cho ta vị bằng nóng. Ấy vậy vị thuốc H-BOL này cốt tại mà làm cho từ vị bằng như lời ông Lương-y Frankel luận giữa Thái-y-sien.

Hề nóng thuốc H-BOL vào bụng thì sự vận động hết có số dư sức, có miễn chứng, có quang, ngai, mà tập ruột gùn mình phải theo luật Tào-hóa không có loại độc nữa.

Có tờ chương trình nạp giữa Thái-y-Vien mà tả sự thần hiệu của vị thuốc H-BOL, giúp sức tập cho từ vị một gùn khỏi loại độc dặng mà trừ bệnh *Trương nhiệt*.

Nay thế gùn hết lo sự rồi vì có vị H-BOL thì sự bệnh trường nhứt hơn huết.

Ấy mới nên lời rằng sự thuốc H-BOL, thế tây cho Tào-hóa đó.

Cách nạo ruột này đã bị gập lại, thì phải mất dặng rồi. Ấy cũng là phước lợi của loại người.

Nay ai cũng gập dặng thì H-BOL cũng như mà đi đủ mây, chớm kim tuấn x-vay. Song sự dặng thuốc H-BOL thì trường cơn cho sự dặng xổ theo rất phát từ.

Có lời khuyen nơi Thái-y-Vien phải dùng thuốc H-BOL dặng mà tập cho từ vị ruột qua ruột dặng trước đến ruột hậu ưch.

Là Vạn-dông
26 Sinh liên thiên thính
35 Thiên-hoa
Phân cốt chúng, sự làm nhom thuốc-quả.
Faulde GAI-DIER.
Có thể trị tên Halbe và Benares dặng Catuad, Sanguin và tên *colerac* Chodon có bán.

THƠ TÍN 書信

Giấy dán post

Bản để gia con niêm, thơ trần
Bao-thơ và giấy rẻo có dòng niêm.

Con niêm số	1	=	2	dòng	điều.	
	2	=	4	"	"	
	1	=	8	"	"	
	5	=	2	chùm.	"	
	10	=	4	"	"	
	15	=	6	"	"	
	20	=	8	"	"	
	25	=	1	cát.	"	
	30	=	1	cát	hai	chùm.
	35	=	1	cát	bốn	chùm

10	=	1	cát	sáu	chùm.		
50	=	2	cát.				
75	=	3	"				
100	=	4	"				
200	=	8	"				
500	=	2	dòng.				
1000	=	4	"				
Thơ trần số	10	=	1	chùm.			
	20	=	8	"			
Thơ thiệp số	10	=	1	"			
	25	=	1	cát.			
Bao thơ số	5	=	2	chùm.			
	10	=	4	"			
	15	=	5	cát	là 5	cát 2	chùm.

Những con niêm dặng trong Đông đương tiền đem qua xứ khác dặng thì không được, mà con niêm xứ-khac đem qua Đông-đương cũng dặng không dặng.

Đố ai biết làm sao những người bạn biển hay khương cường tráng kiện luôn?

Atai thường thấy người bạn biển hoặc người đi buôn cá khương cường tráng kiện cũng đố ai nhâm xem không ngọt con mắt. Nhưng kể ấy cả nam ở gần biển



BẠN BIỂN

Mà ai cũng rõ biết rằng dưng biển là một vị thuốc chữa bệnh ho và bệnh tụy ngược rất hay.

Khi mình ho một chút mà không lo trị trước thì ưn ho ấy nó sẽ thâm nhập vào phổi, chớ ông ấy mới khố trị cho.

Bởi ấy cho nên các quan thấy hay khuyen hỏ các người bệnh phải lo thuốc than khi bệnh mới sơ phát mà chớng cố chí trị bệnh cho mau cho tẻ và rõ thì hơn là trong buổi ầu cơn dặng nước có hơi dưng hểc mà nóng.

Song lẽ nếu mà mình tự chuyển lấy dưng biển tự nhiên mà trị nước thì cũng có ích chi, vì dưng biển tự nhiên không có hơi với nước.

Ngày nay như có quố Lương-y danh tiếng tại thành Paris là M. Guyot đã kiếm đặng cách hảo chế cho dưng biển hoa với nước được.

Đề hiệu là GUYOTON GUYOT, tiệm thuốc nào cũng có bán, nựa sẽ chế vào nước mà uống rất phương tiện.

Mỗi buổi cơm dưng một muỗng lớn thuốc Goudron Guyot hòa trong một ly nước mà uống thì đủ mà trừ

đang bình họ bình tuyến, bất kỳ là họ mấy năm cũng
tệ một. Cũng dùng Goudron Guyot mà trị dứt, kết
hạch trong phổi, là vì nhờ lớp dầu hắc, mà các con đom
trung phải chết.

**CHỨC KHẨN QUAN PHẢI CŨI CHỨNG CHỖ LÂM VÀ
CỎ NHIỄU THỨC THUỐC GIÀ MẠO.**

Thuốc Goudron này làm bằng thứ TINH BẢ CÂY
THUY TÔNG, là cây Tông ở xứ Náo-ai-quốc, bào chế
theo cách quan Lương-y GUYOT. Bởi vậy cho nên
thuốc này nó mới thần hiệu hơn các thứ khác. Khi
mưa nó phải coi chừng trên cái nhạn, hiệu có tên ông
GUYOT in chữ lớn. Cái ký tên có ba màu: tím, xanh,
đỏ, xeo một bên có chữ MAISON EREBE 19
DUONG JACOB, PARIS. Uống rồi lại việc tình mới
ngày hôm có 1 xu con mà thôi.

Khả kỳ - Ai mà không ưa thuốc nước thì nên mua
thuốc hoàn học hiệu là CAPSULE GUYOT dùng TINH
BẢ CÂY THUY TÔNG mà đun ra. Mỗi bữa cơm uống
2, 3 hoàn thì sẽ thấy hiệu nghiệm.

Tổng trược khi ăn, hoặc đang khi ăn, thì nó sẽ làm
cho vật thực mau tiêu hóa và rất bổ tẩm và làm cho mặt
giò thơm tho. Thuốc hoàn CAPSULE GUYOT màu
trắng, mỗi hoàn có cái ký tên của ông Guyot.

Mỗi cái lọ: MAISON EREBE, 19 RUE JACOB
PARIS, và trong các tiệm thuốc có bán.

**Có trữ tại tiệm Holbé và Renoux, đường
Catinat. Saigon, và trong tiệm Solirène.
Chợ lớn cũng có bán nữa.**

TRỰC LUẬN

(Dialogue entre un homme maigre et un homme gras)

PHÌ SẦU TRANH TRƯỜNG (tiếp theo)

Đến tối Xà-Xuối lại nhà Chè-Côn, thay người ta
đồng nữa, rộn ràng hỏi cái danh con.

Xà-Xuối đứng đưa bên tay cầm dưa, xem trên đất
ly, mới một hồi lâu, thấy rõ ràng tám chén bạc-tiền,
mười rở tám lòng lợn hờ; liền móc một cái giấy
bạc 20 đồng bỏ ra mà khóa thảo.

Nghe đâu thôi vẫn bất tử, me bạc-tiền quá hải đang
đang, không chịu *chờ*, lại nhảy ngan mà *theo*; làm
chàng và thua một hồi sạch túi.

Thương hại cho hôm thua!
Lúc đó mặt mày xơ lờ xạo
lao, rồi rút ra ngoài ngồi mà
thờ ra thờ vô thời tiết.

Đến khuya rồi sông Xà-
Xuối mới hỏi Chè-Côn rằng:

Cờ bạc đường ấy không sợ
người ta bắt hay
sao, đem nào
cũng chơi vậy?

Côn đáp rằng :

- Vì mà bắt,
người ta có lo
hỏi với áp trường
Thường-Xu, đến
trong làng rồi,
nên chúng nó coi
chính cho mình
chơi, cau chi
phòng sợ .



Áp-Ngũm em Xà-Xuối

Xà-Xuối đánh ng la làng

Xà-Xuối ngồi nói vịnh chườn một hồi, bèn
hỏi mua chầu vài cái rượu mà uống. Chè-Côn
nói: « Lúc này người ta thiếu chịu nhiều quá,
không ai trả hết, ngộ không bán chịu nữa mà ».

Cầm thương cho Xà-Xuối! phần thua, phần
thêm rượu, mà mua chịu chúng không bán,
chẳng biết làm sao, bèn chườn thề, rồi vật áo
vai mà về, đang kiếm ít nhiều, mua uống cho
qua buổi.

Anh và mới về đến nhà, người vợ chụp
hỏi rằng: « Bạc bán lửa hồi trưa ở đâu, sao
không đưa trả cho người ta, để chúng đòi
chèo-chèo? » Xà-Xuối nói rằng: « Thua hết
rồi, còn đâu mà hỏi, có tiền đưa vài cái mua
rượu uống chơi ».

Chỉ vợ nghe nói cả giận, bèn mướn dưa, anh
và đang lúc thua trò quao đánh lộn với vợ một
hồi, đập hết đồ đạc trong nhà, rồi lấy áo vật
vai đi nữa.

Từ ấy sấp sạo, anh và hết phương, cây gờ,
mới hồi liền ngày vay bạc mượn, chỉ để cầm
chứng, lần lần hết thế mượn quơ, mới lãnh
công phật chịu mà hỏi, tiền xài qua buổi.

Đến sau anh và tình chịu đòi chàng cháu,
mới *đồng* lên ở Saigon đi kéo xe-kéo mà an.

Cũng may! nhằm lúc trời mưa xe đi thiệt
đặc, mỗi ngày kiếm có dư hơn đồng bạc. Lúc
đó, uống-an nó-dữ, trâu-thuộc ở hồ; như vay
cũng được ít ngày.

Song ngựa quen đường cũ, cờ bạc cũng
không chừa, mới đập qua đó cũ-nhơn, cũng
thăm vì đất một trống 39, chạy được bao
nhiều, thì mỗi đêm đem nạp cho *chánh-thuận*
phước-tôn an hết, không còn dính túi đồng
nào.

Còn Chè-Côn như buồn bán, và chứa cờ-
bạc, kiếm đang ít chực ngan, bèn chạy về
tạm mua ruộng, nay còn ở tại Nang Nén.

LÊ-SUM, hí dâm.

QUAN TỰ DẠNG PHÁP

(Graphologie)

M. N. - *em Tr. Song-môn, Biên-hoa.* - Tâm tình như
phước, hay khắp sợ mà hay oan thềm hơn mặt. Mà
như đức ông bà nên làm ơn khải Bang học thêm.

M. L. K. P. *Goodys.* - Tâm tình lương thiện, mà hay
xử việc chơi hơi, hơi ấy giả đạo không được yên cho
mấy. Bang cần ngon cần hạnh ít nhiều thì bề hậu nhứt
sẽ khải.

M. Lương-phước K. *Biên-hoa.* - Tâm tình can trực, cứ
chỉ phân minh, nghĩ một việc đa tình, làm cho nhiều
khó trong tình. Bang tiết kiệm học hành, thì có ngày
phát lộc.

M. An Phanhiệt. — Tình tình thuần hậu, Tâm hồn mang bất hảo. Phải tránh dịp thì mới khỏi họa, bằng lo mơ có ngày át khôn.

M. Tạng-Kinh Phanhiệt. — Tình tình như nước, hay chân bụng anh em, hết lòng cùng kẻ trờng thường, lòng dạ hiền thảo, sau át nên đặng.

M. Vô-kính-T. Bến-biệt. — Tình tình thuần hậu, học hình giới-dâm, vì sự giả đạo cũng sự hiền nó rằng buộc, nên tất dạ bán-hoàn, phải ráng đi về sách vở trôn trôn n thì át mau phát tích, cứ sự ngay thẳng mà làm mặt ai đối trắng thay đen quốg gì. Bằng lo đường tình tu tâm; Đợi may hưởng phước hơn là cầu may.

M. D. v. Long, Cầu ngàn. — Tình tình cương trực, trí

huệ thông minh. Song có ý mực hạ một chữ cho nên thiên hạ nhương mà chúng thường vậy. Song tâm hồn mang hơn hảo, phải đạt vinh lúc tác.

M. M. Ný-dại-Kỳ, Thời vận-Thị, L. H. B., T. H. M. Cầu ngàn. — Phải gọi mỗi người nắm hàng chữ thì mới đặng được.

M. Hương-quan H. Bình-long. — Tình tình thuần hậu trí huệ thông minh, mà ít hay ăn củ trí tâm, làm sao lữu bố. Phải ra coi sách và mở mang trí em trong lòng voi!

M. Paul T. C. T. Cầu ông bích. — Trong lòng bầu bít, bình hoàn rất nhiều, lo mà uống thuốc đúng lo làm quang, quanh-hiện một mình vô đau mà ba bốn đũa. Túc hạ mới rang tác hạ hạ te. uống, ấy là tại bình nó làm cho xây xây mây mây.

Saigon, le 18 juin 1912.

Ông Trương-duy-Toản

Theo bài đại luận cần cấp của ông in trong tờ « Lục-tính tân Văn » số 226 và ông có gởi cho tôi mà xin tôi cắt nghĩa lại với Hội đồng Thành-phố về việc luật phải buộc những xe hơi máy dầu chạy trong châu thành saigon.

Vậy tôi đã vui lòng viết thư trả lời xin với Quan Đốc-ly Thành-phố cho đặng trình việc này trước mặt các hội viên trong kỳ nhóm tôi đây. thì quan Đốc-ly cũng sẵn lòng trả lời mà trả lời liền cho tôi một ca thư số 873, và người có gởi theo thư này ba cái lời nghị về việc luật buộc những xe khác, nên tôi sao ý hết các tờ này mà gởi cho ông coi lấy, nếu ông muốn dịch lại và in ra trong « Lục-tính-tân Văn » cho nhơn dân đặng hiểu, thì tôi cũng tùy hỉ.

Ký tên: H. KINH.

Thơ của quan Đốc lý gởi cho ông Hồ-văn-Kinh Thành phố hội đồng Saigon

Ngày 12 Juin 1912.

Tôi kính trả lời về cái thư ngày 10 Juin của ông mà cho ông rõ ràng: tôi đã nhắc các chức phận sở Tuần-thành về các luật buộc trong lời nghị ngày 29 Septembre 1906 và lời nghị ngày 1 Mars 1910. Tôi lại có sao lục mấy lời nghị ấy mà gởi theo đây cho ông nữa. Theo trí tôi, thì mấy luật buộc như vậy, cũng đủ mà hộ những kẻ bỏ hành, và cũng đủ mà tiện-nghĩ cho mỗi người làm đó.

Điều duy phải buộc cho các chủ xe và các khản-cơ tư-chuyên-xa giữ mấy luật ấy cho bằng-hữu, và nghiêm phạt những kẻ chẳng tuân, thì các điều tài hóa theo ý ông tôi đó cũng phải tuyệt đặng.

Nay kính

Ký tên: GUNIAC.

M. Lê-Sum tiên sanh,

Kính thăm tiên sanh đặng an hảo, và xin tiên sanh rộng lòng cắt nghĩa, vậy ông Nguyễn-Du lấy chữ chỉ làm đề mà điên ra cuốn Kim-Vân-Kiều.

Philomène Thiên Hương đón thủ. Madame Philomène Thiên Hương. — Ông Nguyễn-Du lấy bốn chữ tài mạng tương đồ làm đề mà đặt ra cuốn Kim-Vân-Kiều. Cũng như ông Đỗ-Chiều lấy 1 chữ nhơn-linh đảo địa mà làm đề đơn thiên cuốn Lục-vân-Tiên.

LE-SUM

QUAN HÌNH BIÊN VINH

(Xem hình mà biện câu hát cho trúng)

RÉBUS



Nº 11. — Xuất tự-diện nhất cú.

Kỳ-lân-Các.

Bài số 9 — Nhứt huyền hồ khẩu nan hồi tị. Biện trúng: Nguyễn-quan-Côn Canthor.

THƠ TÍN VÃNG LẠI

(Correspondance)

CẢM TẠ

Hồ-dại-nhơn Nghị-viên thành phố

Trong nhứt trình số 226, ngày 6 Juin 1912, Bồn-quản có ấn hành một bài ước xin luật buộc các xe tư-chuyên trong châu-thành, thì ông Hồ-văn-Kinh đã hết lòng vì dân và chẳng phụ lời Bồn-quản, nên đã trình bài

Đại-luận ấy cho quan Đốc-ly thành phố làm trờng. Vậy nên quan Đốc lý đã sẵn lòng trả lời mà nhất lại sở tuần-thành những mấy lời nghị thuộc về các thứ xe trong châu-thành, nên Bồn-quản lấy làm thăm cảm ơn Hồ-dại-nhơn và ơn quan Đốc-ly chẳng cùng.

Bồn-quản xin đem cái thơ của Hồ-dại-nhơn mới gởi cho Bồn-quản chủ-bút đây, và thơ của quan Đốc-ly trả lời với Hồ-dại-nhơn cho chủ khản-quản đặng rõ, còn các lời nghị về các thứ xe ấy lần lần sẽ ấn hành.

... ngày 18 Jun 1912.
duy-Toàn
 ... cấp của ông in
 ... số 226 và ông
 ... cá nghĩa lại với
 ... việc luật phải
 ... đầu chạy trong
 ... thơ nãi xin vơ
 ... cho đang trình
 ... viên trong kỹ
 ... Đốc lý cũng sản
 ... cho tôi một ca
 ... theo thơ này
 ... một những xe
 ... này mà gọi
 ... muốn di chuyển
 ... Nam... cho nhơn
 ... g fuy hi.

tên: H. KINH.

cho ông Hồ văn-đông Saigon

ngày 12 Jun 1912.

... ngày 10
 ... rõ ràng: tôi đã
 ... lần thanh về các
 ... 29 Septembre
 ... 1910. Tôi lại
 ... mà gọi theo đây
 ... thì mấy luật
 ... hồ những kẻ hồ
 ... nghĩ cho mỗi

... chủ-xe và các
 ... mấy luật ấy cho
 ... những kẻ chẳng
 ... ông tố đó.

Nay kính. CUNAC.

... an hảo, và xin
 ... nghĩa, vậy ông
 ... để ma điện ra
 ... lương đôn thủ.
 ... Quang... Ông
 ... i mạng trong
 ... m-Văn-Kiến
 ... y 1 chai nhơn
 ... on thành cuốn

LÊ-SUM

Tái-Vấn

Mời đây có M. kh. ở Sóc-trang hồi phân
 giải 12 bến nước, trong số 226, ngài giải
 rằng:

Tam-giáo, Cửu-lưu là 12 bến nước.

Tam-giáo: Nho-giáo, Phật-giáo, Lão-giáo.

Cửu-lưu: Nho-giáo, Đạo-giáo, Âm dương-giáo, Pháp-giáo, Mặc-giáo, Tung-hoành-giáo, Tạp-giáo, Tiêu-thuyết-giáo.

Trong Cửu-giáo trên đây có tư gia tôi không hiểu là: Vạc-giáo, Tung-hoành-giáo, Tạp-giáo, Tiêu-thuyết-giáo.

Vậy trong tư gia đó ở nơi sách nào? Xin Tiên-sanh cầu kiến tường giải.

Còn theo-chỗ cạn hẹp tôi thấy các sách chưa từ thì khác không phải vậy. Các sách giải:

Tam-giáo: Nho-giáo, Thích-giáo, Đạo-giáo

Cửu-lưu: Nhứt lưu cư-tử, nhị Lưu-y, tam lưu Địa-lý, tứ Lưu-suy, ngũ lưu Đôn-thanh, lục Lưu-trương, thất-Tang, Bát-Đạo, Cửu-Câm, ký.

Song tôi xét lại trong Tam-giáo, Cửu-lưu cũng chưa đủ 12 bến nước, là vì Tam-giáo, tràng trong Cửu-lưu. Có kể lại nói: 12 bến nước là: Tử-dân, Tử-thủ, và Tử-Duy (1).

Song lẽ tôi chưa ắt đều nào là phải còn theo tri ngu tối nghĩ, phân giải danh 2 bến nước, bên trong, bên đục duyên ai nấy nhờ

(Bên trong là: Giàu-sang, thông minh. Bên đục là: Nghèo-hèn, què-dốt.)

Nhưng vậy cũng chưa chắc đều nào là phải, cần phiền Tiên-sanh dẫn giải

Còn sau đây tôi kính hỏi Tiên-sanh 2 điều nữa 1 là câu: Lương duyên do túc để, quả có như vậy chăng?

2 là: Những các thứ sách coi ngày giờ, định Giã-thủ, Thượng-lương văn văn... chẳng có hiện kết hung như vậy chăng?

Mà nếu không thiết kết hung, vậy có sao thiên hạ tra trách kết-nhứt lương-Thần làm vậy? giám xin Tiên-sanh giải rõ ràng cảm ơn.

NGUYỄN-PHÚ-HÀO, đôn thủ

Vinh-long á (Ngatr).

M. Nguyễn-phú-Hào. - Cửu-Lưu tôi giải

trong số 226 là trong sách Tiên-Hôn nghệ

văn chỉ mà trong Khương-Hy tư-diễn đàm vô

dưới chữ Lưu mà giải. Còn Mặc-giáo là nhà

viết chữ về với, Tung-Hoành-giáo là hiệp

tung liên hoành như công chuyện của

Trương-nghị, Tô-lân đời Đông-Châu; tạp-giáo

là nhà không rông nghệ: Tiêu-thuyết-giáo

là nhà nói truyền mướn như trong Thuyết

đương Tân-thức-Báo với Dương-lai-Hưng

đi coi đó.

1 Tử Duy là lễ nghĩa, liêm si, chẳng phải nghề

ngiệp. BỸ-LÂN-CÁC.

Từ xưa Tam-giáo cửu lưu thường hay

dôi theo doi vua, như nay phải nói Ngũ-giáo mới phải, là vì có Đạo-thiên-Chúa và đạo Hồi-hồi thâm nhập vào Trung-Nguyên

1^o Lương duyên do túc để quả vậy chăng

2^o Việc coi ngày là việc đi-đoan, các nước

văn-minh đều bỏ rào dục xứ Nam-kỳ còn

đứng mà thôi.

LỜI RAO

Madame **Trần-thị-Nhiều** ở làng Bình-dương, tổng Tân-phong-hà Chợ-lớn vợ góa của M. Dương-van Lư, kính cáo cho Lạc-châu dạng rõ ràng: Từ này về sau không

biết đến nợ nần của con là Dương-van-Tồn. 18 tuổi, ai có cho vay bạc, có mặt thì chịu lấy

Nay lời.

Madame **TRẦN-THỊ-NHIỀU.**

Bản quán lấy làm cảm ơn chư vị kẻ ra sau này, vì có lòng tốt gởi mandat bạc đến trả tiền mua nhứt-trình cho Bản quán; ấy là sự giúp cho Bản quán mà lo được hữu ích nở mang ơn các vị nính.

Số phát

nhứt-trình

651	M. T. Q. A. Mytho	mandat 3 S	50 319 417
165	Ng. K. N. Bontre	5	318 435
973	H. F. D. Vungthien	5	387 650
214	P. V. L. Biendua	5	391 070
485	M. S. L. Giadinh	3	bạc mềc
104	M. Ng. T. T. Cholon	5	
992	B. G. N. Vinhlong	5	317 936
888	M. T. K. T. Tamau	5	3 9 246
611	M. D. K. D. Longxuyen	5	317 546
580	Thợ T. Y. Batién	5 20	305 623
636	M. P. N. T. Mytho	5	349 539
741	V. D. L. Sadee	5	318 809
878	B. L. Sóc-trang	5	bạc mềc
676	M. N. A. K. Baclgia	5	
993	M. T. Q. T. Chofach	5	
976	N. V. H.	5	
634	L. Q. H. Mytho	5	319 537
889	T. T. C. Tamau	5	bạc mềc

ĐO ĐẤT

Ai muốn đo đất thuộc đất khần,
thì xin đến nhà M. Nguyễn-văn-
Nhàn, Arpenteur civil, 56, rue
de Bangkok, Saigon, hoặc gởi thơ
mà thương nghị cũng dặng.

Nay kính.

Cẩn bạch.

TC-BINI-ĐUÔNG.

Nos 131-136 rue des interprètes.

Bentré.

CÁO BẠCH

Một hôm đất nước; từ tối ở Quảng-Đinh vào ngụ tại Bentré cũng đượ 10 năm rồi, chuyên nghề làm thuốc bắc, đưng tiệm đất liền là TU-BINI-ĐUÔNG. Tiệm tôi làm thuốc bắc, thuốc hoàn và hóa thuốc tham cũng như máy tiem của khách và cũng như máy thủy thuốc khác.

Duy có một phương thuốc THIÊN THỜI là thuốc gia truyền của tiên nhân rồi dần, tôi cũng cứ đưng gìn cả hạt Bentré đư ba bốn năm nay. Thuốc này tôi đã có đưng cho nhà thương tỉnh Bentré để cứu cấp, thì quan thủy tinh này đã có gọi về phòng Y-viện Saigon thì người rồi, nên quan chủ tỉnh đã có cho phép và ngai, có đay lạng tổng trong tỉnh nữa mà cứu dân.

Nhưng mà trong Lạc châu hồi còn nhiều chỗ chưa hay; nên nay tôi xin kính cáo vào nhứt-trình này, như ai có xa muốn mua mà đưng, thì xin gởi thơ hoặc đánh giấy theo, y theo giá tôi đã định dưới này, cũng thêm tiền gởi, thì sẽ gởi láp lưc không sai. Xin Lạc-châu quan cố, coi theo giá tôi định thế này.

Thuốc nhĩ-Hoàn, trị bệnh Tiên thổ là và cũng trị nhiều chứng nữa, 1 hộp nhỏ 100 viên, mua lẻ 1 hộp thì 0 \$ 50, mua luôn được 5 hộp sắp lên thì 5 hộp 2 \$ 00, 10 hộp 4 \$ 00.

1 hộp lớn 300 viên, một hộp 1 \$ 00, mua luôn được 5 hộp sắp lên thì 5 hộp 4 \$ 00, 10 hộp 7 \$ 50.

Thuốc trị Thiên-thời, mua lẻ 1 chai 90 grammes 0 \$ 45, mua luôn 10 chai thì 4 \$ 00, mua trọn 1 litre thì 3 \$ 50.

Hồi-dương-Cấp-Cần, cũng trị bệnh thiên thời, mua lẻ một chai 90 grammes 2 \$ 00, mua luôn được 5 chai thì 8 \$ 50, mua luôn 10 chai thì 15 \$ 00, trọn 1 litre 13 \$ 00.

Bát-vị-Sâm-nhưng-Cao, ngọt, trị bệnh già yếu, đi tỉnh bạch đới, mua lẻ 1 chai 90 grammes 2 \$ 00, mua luôn 5 chai thì 9 \$ 00, 10 chai thì 15 \$ 00, mua trọn 1 litre 13 \$ 00.

Nhĩ-long-Cao, ngọt, thuốc bổ trị bệnh nóng nảy, ốm kho, con nít người lớn cũng hay làm, mua lẻ 1 chai 90 grammes 1 \$ 00, mua luôn 5 chai thì 4 \$ 00, 10 chai 7 \$ 00, trọn 1 litre 6 \$ 00.

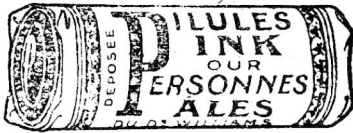
Thảo-phế-Hoa-dam, trị phong thấp, mua lẻ 1 chai 90 grammes thì 0 \$ 40, mua luôn 5 chai thì 1 \$ 80, 10 chai thì 3 \$ 00, trọn 1 litre thì 2 \$ 50.

Thuốc Bổ-Tỳ, ngọt, tiêu bỏ ai đưng cũng đưng, mua lẻ 1 chai 90 grammes thì 0 \$ 35, mua luôn 5 chai thì 1 \$ 50, 10 chai thì 2 \$ 50, trọn 1 litre 2 \$ 00.

Thuốc trị đ-tính, mua lẻ 1 chai 90 grammes 1 \$ 20, mua luôn 5 chai thì 5 \$ 00, 10 chai 8 \$ 00, trọn 1 litre 5 \$ 00.

Rượu thuốc, ngọt, trị phong thấp như mỗi, mua 1 chái 1 litre thì 1 \$ 00, mua luôn 10 chái thì 8 \$ 00.

Mấy món thuốc tôi kể ra đây thì mỗi món cũng đến có nhơn in sẵn gần theo thuốc môn nào thì có nhơn này. Xin Lạc-châu quý vị ai có cấp đến muốn mua mà đưng thì coi theo đo mà đưng chứ có ngại sự gì thì



HOÀI DƯƠNG BỊNH

Muốn trừ cái bệnh hoài dương thì phải lựa thứ thuốc bổ huyết bổ can mà uống mới đặng.

Trong cái bệnh hoài dương này có nhiều cỡ, một là não-cân có bệnh, hai là cốt chủy suy khuyết.

Thường lẽ cái việc giao cấu thì nó tung nơi nào can, nếu não-cân hư bại thì tinh tư dục loại-dọa. Bởi vậy ai có bệnh ấy nên uống thuốc **Pilules Pink** là một vị thuốc bổ não, cái sức nó bổ huyết-bổ can hay làm cho ngủ tưng lạc phũ hưng xương, thân thể tráng kiện, chẳng những siêng sáng trong việc làm ăn, mà lại nang du hí du thực nữa.

Tuy **Pilules Pink** lành được mãnh liệt như vậy mặc lòng, chớ kỹ trung hiểu hậu, uống nó yáo vô hại.

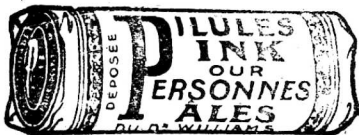
Tại xứ Thổ-nhĩ-kỳ và xứ Ai-cập là chỗ đốn ông hay có năm thê bầy thiếp, thì hoàn thuốc **Pilules Pink** bán đắt vô cùng, thiên hạ tra dặng vì nó chữa cái bệnh hoài dương rất hay rất lạ.

PILULES PINK

(Bổ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trừ tại tiệm thuốc của ông MOLINIER, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



THUỐC NƯỚC HIỆU LA

PERTUSSIN TAESCHNER

là thuốc hiệu hậu và thần hiệu để trừ bệnh con nít ho, bệnh cảm mạo phong sương, ho lồng phổi và suyễn, trong mấy chỗ danh tiếng đều cho nó *nhứt-hào-hạng-chí-khai-được*.

Dùng nó mà uống, thì các bệnh đau phổi đều được giảm thuyên.

Trong tiệm thuốc nào cũng đều có bán

KOMMANDANTEN APOTHEKE



Tiệm E. Taeschner, ở tại kinh thành Berlin C. 19 Đứơc-quốc *Allemagne* điều tề

HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG!!!

TRƯỜNG SANH

VẠN BỊNH HỒI XUÂN

PHẢN NHƯỢC VI CƯỜNG

NHỚ BƠI THUỐC RƯỢU

MỤC

ELIXIR GODINEAU

TRỞ TẠI TIỆM HOLBÉ VÀ RENOUX

Renoux kể truyền

Môn bài số 16, 18, 20, đường Cardinal, Sài Gòn

Và tại tiệm Solirène đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn cũng có bán

TẠI QUÁN LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN CÓ BÁN

TỰ-VỊ TÂY - ANNAM


của quan đốc Trương-vĩnh-Kỳ soạn, in lại rồi đã lâu, có nhiều hình rất khéo rất đẹp.

Không bìa, giá 6 đồng bạc
 Có bìa, giá 6 đồng 3 cắt

Chư quý vị có mua xin gởi thêm 0S24 là tiền số tồn nhà thơ.

SÁCH BÁN TẠI QUÁN LỤC-TÍNH-LẦN-VẦN

	Giá
Petit Dictionnaire Français-Annamite. — Từ vựng có hình par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY.	
Broché bìa mỏng.....	6 \$ 00
Cartonné bìa dày.....	6 \$ 30
Địa dư môn học. — <i>Leçons élémentaires de Géographie</i> , par H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI	0 \$ 60
Leçons élémentaires de Géographie. par H. RUSSIER:	
Premier livrelet: La Province:	
GIADINH.....	0 \$ 35
LONG-NGUYEN.....	0 \$ 35
Deuxième livrelet: La Cochinchine	0 \$ 35
Troisième livrelet: L'Indochine Française	0 \$ 50
Đại pháp công thân. — <i>Livre de lecture en quốc-ngữ</i> , par LÊ-VĂN-THƠM.....	2 \$ 50
Lectures sur l'Histoire d'Annam en 3 livrelets, par CH.-B. MAYBON et H. RUSSIER. — Chaque livrelet.....	0 \$ 35
Nam viết sử kỷ môn học độc bản. — <i>Lectures sur l'Histoire d'Annam</i> , par CH.-B. MAYBON, H. RUSSIER et NGUYỄN-VĂN-MAI.....	0 \$ 60
Toán pháp — <i>Arithmétique élémentaire</i> par O. MOREL et THIÊN-PHỤC-LÊ.....	0 \$ 60
Grammaire Française. — <i>Manuel de l'Année Préparatoire</i> , par LARIVE et FLEURY. — <i>Edition annamite</i> , par L. MOSSARD.....	1 \$ 60
Nữ tác. — <i>Devoirs des filles et des Femmes</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY.....	0 \$ 25
Premières Lectures Scientifiques. — <i>Les corps bruts</i> , par H. GOUBON. — <i>Edition en français</i> , id. — <i>Edition en quốc-ngữ</i> . — <i>Bút vật sơ đẳng nhập môn</i>	0 \$ 35
Kim-Vân-Kiều. <i>poème populaire annamite</i> , par P.-J.-B. TRƯƠNG-VĨNH-KY.....	1 \$ 00
Le même, avec illustrations de NGUYỄN-HỮU-NHIỆT (có hình).....	2 \$ 00
Cách làm bánh và mứt Annam. — <i>Gâteaux et confitures annamites</i> , par Agnès NGUYỄN-THI-QUAN (couverture artistique).....	0 \$ 40
Lectures Françaises, par A. GAMBÈRE, Inspecteur des Ecoles en Cochinchine.....	1 \$ 00



PHOSPHATINE FALIÈRES
LÀ BỘT NUÔI CON NIT

CÓ BÁN TẠI TIỆM THUỐC HOLBÉ VÀ RENOUX
Renoux kể truyền

Đường Calinal, môn bài số 16, 18, 20, Saigon
TẠI TIỆM THUỐC SOLIRÈNE, ĐƯỜNG THỦY-BÌNH, MÔN BÀI SỐ 215, CHOLON CŨNG CÓ BÁN

LỜI RAO RÁT TRỌNG HỆ. — Bột hiệu Phosphatine Falières là một môn vật thực rất bổ dưỡng để nuôi con nít từ sáu bảy tháng, nhứt là trong khi dứt sữa nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn xương, nó ngừa phong hoặc nó trừ bệnh hạ lợi, tả bệnh hay sanh ra trong lúc nắng hạ.



MƯỜI CÁI NGÀN BÀI

QUINA-LAROCHE

THUỐC RƯỢU CÓ CỐT RƯỢU NHỎ
CƯỜNG TRẮNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong trên đây có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinkhyna
yang, do, com

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các thứ rượu nhỏ và rượu ngọt, có trên cốt Kinkhyna.
Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, âm thực bất tân và hàn nhiệt bệnh.

QUINA-LAROCHE FERRUGINEUX

đựng ma trừ huyết suy chướng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng những người bệnh đau lâu mới mạnh, vân vân.

TÌM SÀO CŨNG CÓ BÁN
PARIS, 20, Rue des Fossés Saint-Jacques, PARIS

CÓ TRỮ TẠI TIỆM HOLBÉ VÀ RENOUX — RENOUX KỂ CHỈ
Đường Calinal, môn bài số 16, 18, 20, Saigon
Tại tiệm Solirène, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Cholon cũng có bán

VANG NGHI TÂN

(Đường Thủy-bình, môn bài 261, Chợ lớn)

Tại tiệm này có hớt tóc, cạo vẩy, mỗi
vi..... 0 \$ 30

Có máy đồ tây rất khéo và giá rẻ; có
phòng cho khách nghỉ, quạt máy, đèn khí,
mỗi phòng 21 giờ 1 \$ 20, một đêm 0 \$ 80,
một buổi 0 \$ 60.

Tại đây có bán dầu thơm hiệu tốt, đồ
phụ tùng y phục, đồ phụ tùng cạo tóc và
sách truyền-cùng Lục-tỉnh-tân-văn.

Xin chú tôn quan cố, đời gót ngọc đến
thì sẽ được vừa ý, ta ơn trước.

Văn-trung-Cử Hồn thủ.

TIỆM KHẮC CON DẤU

Kinh-trình cũng chú qui vị: Tôi có lập
tiệm khắc con dấu bằng đồng cùng các loại
kim-khí khác. Chú qui vị ai muốn dùng
kiểu nào, tôi hết sức làm cho vừa ý. Xin
chú tôn hãy trợ lực cho việc buôn bán
được lâu dài thuận lợi, thì tôi rất đời ơn
vô cùng.

H.-TANG-PHA

Graveur tonkinois, đường Espagne,
môn bài số 51, Sài Gòn

Gravure artistique et commerciale.
plaques, cachets chiffres
en tous genres
PRIX MODÉRÉS

SÁCH BÁN

TẠI QUÁN LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN

Sách nấu ăn tiếng Langsa mỗi
cuốn 2 \$ 00.

Romans đủ thứ từ 0 1 95 tới 3 1 50.

Có bán giấy, mực, viết chì, ngòi
viết, thước, gomme cùng các đồ dùng
cho học trò các trường.

Ai muốn mua thì gửi thơ lên ta sẽ
gửi đến nhà thơ thì phải đóng bạc
trước mà lãnh đồ (contre rembour-
sement).

Trị bệnh thiên thời
thì rượu bạc-hà
hiệu **RICQLÈS**
ALCOOL DE MENTHE DE RICQLÈS
là thần diệu



Phòng bệnh Thiên-thời chế nó vào nước mà uống
thì nó khử hết các vật độc-địa trong nước.

Trị bệnh Thiên-thời chế nó cho nhiều vào một chén
nước đường cho nóng mà uống thì bệnh mau thấy giảm
thuyên.

PHẢI COI CÁI HIỆU CHO KỸ:

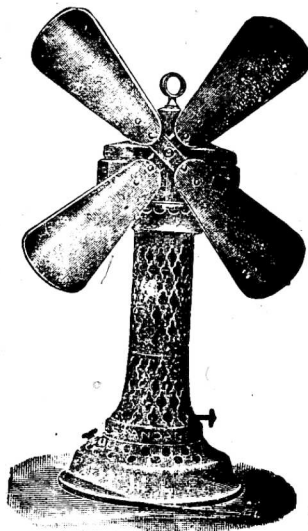
Alcool de menthe de **RICQLÈS**

ĐÃ 70 NĂM ĐANH TIẾNG

Đầu xảo thành Paris năm 1900 và thành Bruxelles
năm 1910 đều đặng thưởng siên-lãng.

Các nơi đều có bán và tại tiệm thuốc ông **HOLBÉ** và **RENOUX** Sài Gòn
cũng có bán tại tiệm thuốc ông **SOLIRÈNE** Chợ lớn.

KIỀU MỚI LẠ THƯƠNG -- HIỆU LE MISTRAL -- RỘT BỰC BAY VÈ



là quạt máy kiểu mới chạy nhờ bởi khí nóng.

Chờ làm quạt này với những quạt khác một kiểu đã
bán thử ngay. Quạt này chạy có hơi nhiều và mát hơn
mấy thứ kia kiểu lớn hơn.

Quạt hiệu *Le Mistral* này có một mình là khéo léo và
tốt hơn. Kiểu thứ nó đã toán định làm theo đúng đúng
riêng trong mấy quan hạt và thể cho quạt chạy bởi hơi
điện khí. Máy nó chạy nhám lẹ và êm ái, chúng có mũi
chì, cũng không có khói là bởi cái đèn làm cho máy nó
nóng thấp bằng rượu (alcool).

MỘT NÓ TIỆN LẮM

vì nhẹ nhàn, dễ bề dời đổi. Để nó ở đâu thì coi cũng là
liệt, hoặc tại phòng khách, hay là phòng ăn cũng là
chỗ làm việc, bởi nó là một huê-mỹ, kiểu làm khéo
leo, cả trên cây quạt đều xuy nickel.

Tôi kính khuyên riêng mấy vị quan viên hay đi đường,
bày mua lấy mà dùng, vì nó nhẹ mà dùng lại nhỏ (mấy
cạnh xếp lại đáng). Nó cũng như một người bạn đi
đường với mình tiện và có ích lắm. Vị nào có gửi thơ
mua thì sẽ hết lòng gửi tới chỗ, để nó vào một cái tráp bỏ
theo nhà thơ, tiện lắm.

GIÁ..... 55 \$ 00

CÓ BÁN TẠI HÀNG BÁN ĐÈN CỦA ÔNG

A. MESSNER

Sài Gòn, ở góc đường *Catinat*, Sài Gòn
môn bài số 91, 93 và 95.



UX Sài Gòn
SE Chợ Lớn.

PHẢI DÙNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÂM
 THIẾT THỰC LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTICLAIREUX
 Của ông lương-y GUILLIE

Từ tâm mười năm nay thuốc ELIXIR có chế
 đường của quan lương-y GUILLIE lấy làm thần hiệu
 trong những bệnh KHU PHỄ, đau trong TI VỊ, đau
 nơi TRÁI TIM, ĐAU GÀM, ĐAU MÌNH, RẾT VỎ
 ĐA, hong CHỐI NƯỚC, BÌNH KIẾT, BÌNH HO ĐAI,
 BÌNH CUM, GHỀ CHỚC NGOẠI DA và bình có
 TRÙNG LÁI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ rất tiền và rất hiệu
 nghiệm làm cho BỤYẾT RA THÌ KHỈẾT. Những
 bình gốc bởi ĐA PHỈ hay là MẬT phát ra thì uống

•Bất kì thuốc trị đâm nào mà không có dấu ký
 tên PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ
THUỐC HOÀN XỔ
 nữa cũng rất trong thứ Elixir Tonique Anticlaireux
 của quan lương-y Guillie.

Chánh chỗ trữ thuốc này là nhà: PAUL GAGE FILS, nhứt hạng
 bảo chế y sanh, đường GRENELLE ST GERMAIN môn bài số 9,
 ở tại đô thành PARIS.

VÀ TRONG CÁC DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BÁN

TIỆM LÊ-VĂN-VINH

Dương Catinat môn bài số 15, Sài Gòn

Tại đây có bán đồ theo thượng hạng và đồ
 cân, đồ đồng, thau, tam-khí đủ kiểu, đủ thứ;
 thấy đến là của các tay thợ khéo làm tại Tiệm-
 chính ngoài Bắc-kỳ gói yỏ nên có thể mà bán
 rẻ dang.

Vậy Lạc-châu quân-tử ai có đến Sài-gòn,
 xin mời đến tiệm tôi xem chơi, dầu muốn
 mua cũng chang cùng vô cang. Tôi sẽ sẵn lòng
 vui-vẻ mà tiếp bạn đồng-ban.

Lê-văn-Vinh, kính cáo

TIỆM MAY ANNAM

Tại ông Boulevard Charner, môn bài 153,
 đầu đường Kinh-lập, trước đình Xã-lấp
 Sài-gòn.

Tiệm này may và sửa đủ các thứ Tây
 Nam y-phục.

Cách cắt may theo kiểu khéo kim thời
 hoặc thích dụng, lại đường chỉ mũi kim kỹ
 cang chắc chắn và tinh giá nhẹ hơn các
 chỗ khác.

Xin quý vị tưởng tình đồng bang, đợi gọi
 ngợc tới tiệm tôi mà xem cho biết.

Giá đã rẻ mà lại may khéo!

Nay kính

PHẠM-QUANG-TÂM

C BAY VÉ

ong.
 ột kiểu đã
 à một hơn

héo leo và
 hặng dùng
 ay bởi hơi
 ng có mùi
 no máy nó

oi cũng là
 n cũng là
 ăm khéo

ti đường,
 nhỏ máy
 i bạn đi
 se giờ thơ
 ai trap bỏ

ÔNG

Sài Gòn

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY
CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG
VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Étienne
MÀ THÔI

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur
 ở Đường Catinat số 36
 SAIGON

Có
Bán SÙNG đủ thứ
 và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn
XE MÁY, ĐỒNG HỒ và
ĐỒ NỮ TRANG Đủ đã tốt lại
GIÁ RẺ

Lạc Châu muốn mua vật chi thì xin để thợ như vậy:
 M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

Certificat conforme au Tirage d'Ornant à Metz etc

**Hãy hỏi thử
hộp quẹt hiệu
này:**



**là thứ tốt hơn
các thứ khác.**

**THÊM MAY
VÀ BÁN HÀNG-TÀU**

110, Quai Arroyo-Chinois
Cầu-ông-Lãnh
GẦN GARE XE LỬA

Kính mời Chư-quí-cô Trống Thành-phố
cung các đấng hảo-tâm Quý-khách Lục-châu
như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách
kiểu thể nào, hay là mua xuyên lãnh hàng
tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. -
Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiểu
dương thời dùng: tiền công may và giá hàng
đều nhẹ. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng
dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một
ần thì rõ việc khéo không. Lối vô lễ tạm
mời, xin Quý-cô niệm tình, đến giúp nhau
cho nên cuộc.

MADAME NGUYỄN-HỮU-SANH
Số nhà: 110.

Đường mê-sông gần chùa-bà
Cầu-ông-Lãnh.
(SAIGON)

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.
Certifié l'insertion.

Saigon, le 19

**HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU
DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG
BORDEAUX
SAIGON
HANOI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm
hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào
hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề
vương Nhật-bản.

Hãy xúc tốc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt
hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kê sau này:

Rượu chắt trắng và chắt đỏ trong thùng và chiếc ra va.

Rượu Champagnes V^o Cliquot.

- Ponsardin.
- Due de Montebello.
- Roederer.
- Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rói hiệu
Le Globe và giấy hút thuốc kêu là « Nil » có thứ rượu
kêu là: Vieille Eau de vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine. Rượu Madère
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ
phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài
Bến thủy, gần Annam và ông quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

Vu pour légalisation de la signature
de M.

Saigon, le 19

Le Maire de la Ville de Saigon,

Directeur-Gérant: F.-H. SCHNEIDER

TRÌNH

CÙNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐANG TƯƠNG:

TABAC DU GLOBE -- CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LỚP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LỚP)

Vị nào biết xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc **CÀ-LỚP** làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hàng thuốc **CÀ-LỚP** dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề dọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhứt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được **THƠM THO, IM-MÁT**. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lớp) này, vì tánh tinh hảo, thiệt là một **VỊ-DIẾT-TRÙNG** quý lạ, nó tảo trừ các con trùng tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày **THUỐC GLOBE** (Cà-lớp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CŨNG CÓ :

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lớp) và **THUỐC ĐIỀU GLOBE** (Cà-lớp).

Phạm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ dặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rât đơn sơ, chẳng tôn mầu đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán dặng thuốc tốt chứ không phải bán giấy hay là bán hình chi.

DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi.

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG.

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

KINH CÁO

NHỨT HẠNG BẢO CHẾ Y-SANH

Ở đường CATINAT, môn bài số 16 18 và 20, tại SAIGON.

CÙNG CÁC CHỮ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PHIÊN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-tấn sĩ **HOLBÉ** làm ra đây, thì những kẻ muốn giải yên mới chắc mình rằng bỏ thuốc dạng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gửi thơ đến mà khen tạ chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thần hiệu cho bằng thuốc này, chonên có nhiều hiệu giả lẫn. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi luyện ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ hãy nhiều thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiệu **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, ve đựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi tòa Sài-gòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dạng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo mặt luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-tấn-sĩ là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gửi *contre remboursement*, thì gửi cách kín nhiệm vô cùng **chẳng cho ai biết dạng**.

Ai mua nhiều sẽ tính nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy, và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.